

PHONG-HOA'

16 TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ SÁU 7

trang

DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN-XUÂN-MÃI

DIRECTEUR
NGUYỄN-TƯỜNG-TÂM

DEPOT LEGAL
VINCENNES
No 7189

ADMINISTRATEUR
PHẠM-HỮU-NINH

XU

VĂN ĐỀ DÂN SINH

Đường xá.

Sự mờ mang kinh-nghệ ở Bắc-kỳ, nhất là các kinh-nghệ nhỏ, vì vậy mờ mang đường xá bao giờ cũng di động với nhau.

Không phải là làm những con đường nhấp nhô, to-tát để từ tinh này sang tinh khác, tốn kém và cung. Cốt là có những con đường nhỏ hoặc đường đất, hoặc giài dù sà-sà, nhưng chia thật nhiều, ngang giặc khớp Trung-châu, khớp các vùng thôn quê hẻo-lánh.

Trên những con đường đó, ô-tô có thể di lui được, khái là ô-tô vận-tải, dù không di nhanh được cũng không sao: ngoài ra để cho xe bò, xe tay và xe đạp di lui.

Tiền làm dở một trăm cây số

đường tốt đỡ nhựa, có thể để ra làm được một nghìn cây số những thứ đường nhỡ này, nhưng sự ích-lợi không biết gấp mấy. Nó sẽ là mạch máu của Trung-châu và là giấy liên-lục của các làng, các huyện, cùng các vùng kinh-nghệ: nhớ đó vẫn-mình mới thấu được đến những nơi hang, cung ngõ hẻm.

Từ trước tới nay, chính-phủ theo cái chính-sách dập đường cho to, giải nhả cho phảng dở ô-tô có thể di nhanh 100 cây số một giờ, tuy tồn-luc đều nhưng về sau tiền sửa sang trống nom không một mảnh nữa — Những con đường đó có thể cho xít Đông-dương-hanh-diện với các nước ngoài được.

Nhưng bây giờ gặp buổi kinh-tế eo-hep, quan Toàn-quyền và quan Thống-sứ đã tư giũ cho sở lục-lộ phải để làm đến những con đường nhỡ. Chín phần mười tiền công quỹ phải để ra để dập những con đường nhỡ ấy.

Song dập những con đường đó phải có một mục-dịch xa mới được — nếu cách sinh-hoạt của dân quê không thay đổi thì dập bao nhiêu cũng để dấy cho cỏ mọc mà thôi.

Hết giờ, vì các vùng quê cũng có dồi ba coa đường nhỡ, ô-tô có thể di lui được, nhưng không mấy khi có ô-tô, hoặc xe bò, xe tay, xe đạp di lại. Công việc làm ruộng hay sự thông-thương cũng không như đó mà dễ dàng hơn chút nào — làm ruộng hay di chè, họ không dùng đến xe máy khí; đường có mục đích để chịu cho những người di bộ được êm chán, và một vài kẻ phong-lưu di xe tay về thăm quê hay lên huyện có việc quan. Nói quá ra thì, những con đường đó cũng kiêm được việc làm, cách sinh-nhài cho mồi bón phu xe kéo.

Phải chờ đến khi nào kinh-nghệ mở mang, khắp nơi có siêng-thợ, nhà chế-tạo thi những con đường kia mới thật hữu-dụng, vì đó là những

giày liên lạc của các công-nghệ và sự vận-tải các sản-vật về kinh-nghệ cũng dễ dàng hơn.

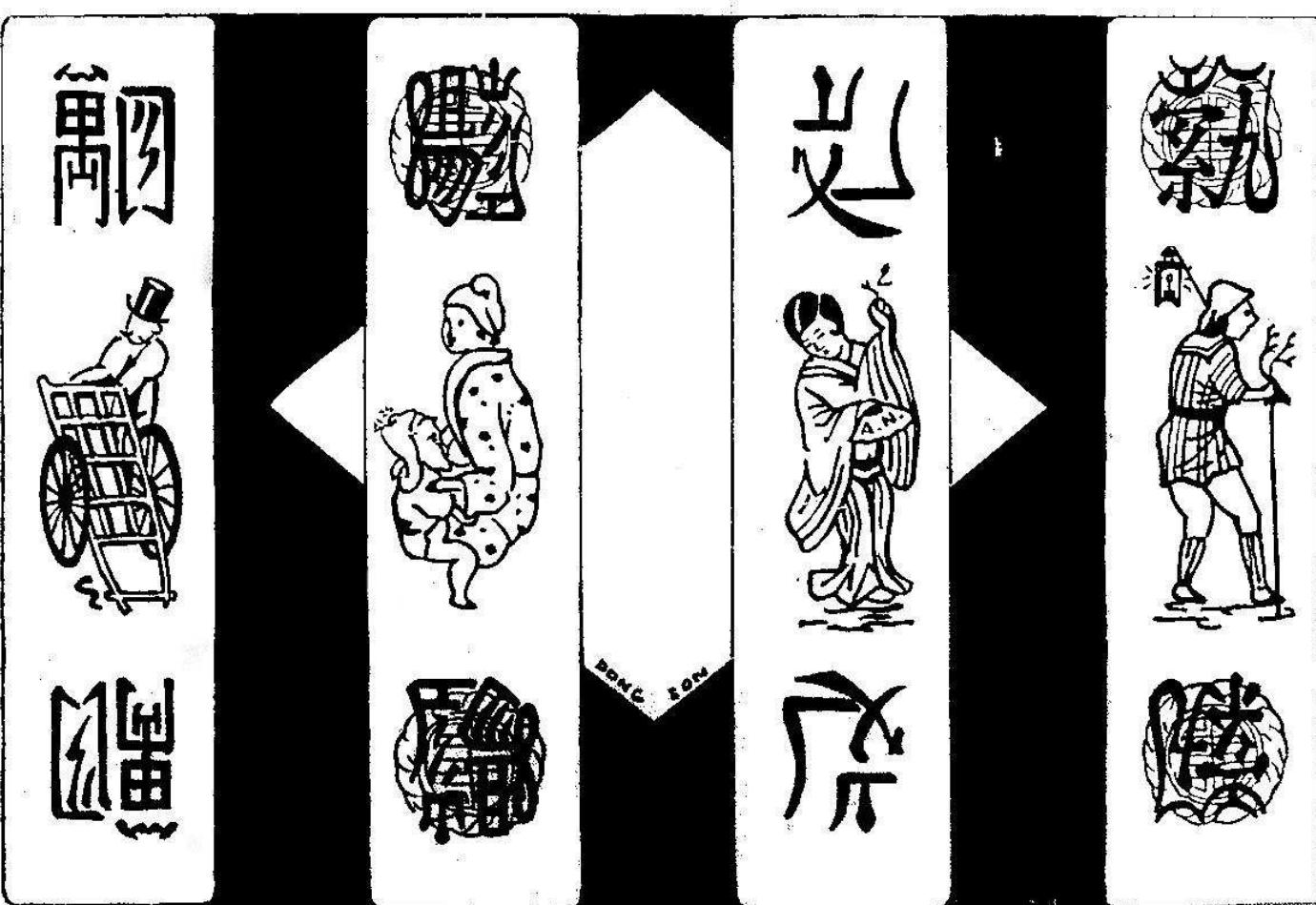
Kinh-nghệ tiêu thụ nhiều nhân công, người ta mới biết quý nhân công. Nếu một cái xe bò thay được 20 người/mỗi cát lợi thì tất phải dùng xe bò — nếu sản-vật muốn đem đi xa mà phải cần cho nhanh chóng thì tất phải dùng đến ô-tô vận-tải — có nhiều ô-tô, nhiều xe bò di lại thì những con đường kia mới thật có ích.

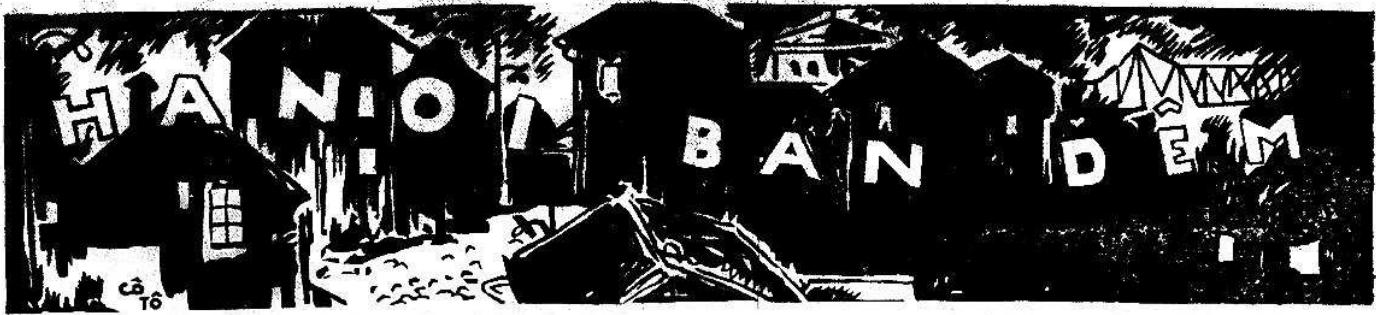
Hiện bây giờ, dân quê còn toàn dùng quang gánh, gánh lùa, gánh lợn, gánh gà vặt, thì con đường ruộng cũng dù, chỉ riêng có các nhà phong-lưu không có đường di xe là khó chịu mà thôi.

Nói tóm-lời, phải dập những con đường nhỡ ấy để cho sự mở mang kinh-nghệ được nhanh chóng, và nhờ ở kinh-nghệ, những con đường ấy sẽ trở nên hữu-dụng.

NHẤT-LINH

VÀI KIỀU BÀI TÒ-TÔM MỚI





Phóng-sự về mài-dâm ở Hanoi

(Cái lề mài-dâm ở Hanoi mỗi ngày một nhiều. Biết rõ được cái hại ấy là một sự ích lợi, chúng tôi nghĩ thế. Bởi phóng-sự đây (xem Phong-hoa từ số 96) toàn là thuật những sự thật, tại ngay mài-thập, đã xảy ra ở Hanoi, chứ không phải nhảm nhí trên bìa-tờ — Phong-hoa sẽ hết sức lùm cho các độc-giả biết rõ phřng-cái khô-sử, đau đớn của một hang người xã-hội vẫn khinh bỉ, mà họ chỉ là đồng thương...)

Tôi thấy các cô còn trong-sạch, không nỡ lòng nào dám đem hai ba đồng bạc đổi lấy người chồng mà các cô không muốn?

Cái cảnh sinh-hoạt ở tinh-thanh vẫn lầm lòa mắt người ở vùng quê. Cái tiếng gọi của tinh-thanh có một cái mảnh-lực vô cùng, nếu không có gì giữ người dân-quê lại cõi cũ trên cánh đồng lầy. Một cô con gái muôn hò-chồng, mà không dám bỏ, muốn tránh sự ép duyên mà không được, thời cô còn tiếc gi mảnh đất quê mà không trốn ra đi?

Cái tin khôn-vẫn, giã-man ấy, đã khiến chị Tư mày-mò về tận thon-quê, đem những lời dường mặt thô-thê bên tai những gái bị ép duyên để rủ-rẽ ra tinh. Nào làm ăn chồ này, buôn bán chồ nọ, chị đem hết rái hào-hoàng phong-lưu ở tinh, để siêu lòng người gái quê đại dột. Rồi chị dắt cô ra tinh, một đêm kia, chị báu cô lấy chục đồng, rồi phô mặc cô hó-vo ở tinh-lạ, nếu cô không chịu ô-nha chị theo nghề.

Mà khôn-nan trong một chục, hai chục ấy, chị cho cô được bao nhiêu? Bốn hào, năm hào! Ấy là chị rộng lượng đấy, chứ nhiều khi chị lại còn dánh dẹp, chửi rủa đến-diều. Chị lại còn bắt làm phản tội-dời, húu ba trong nhà chị, đợi đến khi chị bắt rá tiếp khách chơi đêm.

Ở nhà chị, cứ một tuần, hai tuần, lại có một cô gái quê trốn nhà ra chịu cái nỗi đau đớn ấy. Khắp cả Hanoi và từ xưa đến nay, đã biết bao nhiêu gái quê bị lừa, bị khóc, rồi làm cho đội báu dâm mỗi ngày một tăng thêm?

Mà một trăm cô trốn quê ra tinh, thì một trăm cô đều chịu chung cái số-phận ấy cả. Tại sao, tại sao ở trong những lũy tre kia, các bà mẹ, bác, chú, anh, em, đã biết câu « Ép đầu, ép mõi, ai nỡ ép duyên », còn

ép-đồng các cô lấy người chồng mà các cô không muốn?

Cái cảnh sinh-hoạt ở tinh-thanh vẫn lầm lòa mắt người ở vùng quê. Cái tiếng gọi của tinh-thanh có một cái mảnh-lực vô cùng, nếu không có gì giữ người dân-quê lại cõi cũ trên cánh đồng lầy. Một cô con gái muôn hò-chồng, mà không dám bỏ, muốn tránh sự ép duyên mà không được, thời cô còn tiếc gi mảnh đất quê mà không trốn ra đi?

bao phiêu cũng là tùy mình.

Sau những ngày hối ở các tinh-thanh, ta thường thấy nhiều cô gái quê leo-dèo theo chân các cậu « công-tử » ra Hanoi. Họ theo như thế lừa vi tin rằng ra đến tinh, họ sẽ được cung người, yêu kết bạn trăm năm, được sung-sướng một đời, được vinh-diệu với làng hồn-hoi thi là một sự hiêm-lamin, phần nhiều là một việc mua bán mà thôi. Các việc đưa cho bố mẹ cô con gái một số tiền, nhiều ít tùy cái nhan-sắc của cô, là dù lấy cô con gái về hồn-hai, dầu cô có bằng lông hay không cũng mặc. Cô con gái có khôn-ngoan đến đâu cũng không sợ chồng tự nói, bố mẹ và anh em họ hàng có lúc nào cũng sẵn sỏi luôn luôn bên cạnh, trước khi bắt cô về nhà chồng.

Nhưng họ có biết đâu đến những cái nguy-hiểm sắp tới, đến những cái già-rợ người ta để ra để huyền-diem; họ có biết đâu rằng những người đã dù-dè họ chỉ là những kẻ di lừa: một buổi sáng kia, trong gian buồng một nhà sầm, ta sẽ thấy nhiều cô gái quê sụt sùi khóc-lóc, vì khi tinh ngô thi đã muộn quá rồi, chỉ còn thấy mình tro-trọi trước cái cười dắc-chi của anh bồi sầm nồng-nặc đòi tiền.

N° 18



Người ta gọi thế những cô con gái quê lạc ra tinh, ngô-ngần và tốt như một con bò non vậy. Không có một cái tên nào trong các tiếng lóng của khách chơi đêm dung hơn và có ý vị hơn cái tên « bò lạc » để chỉ bọn gái ấy, bò ngổ, sợ hãi, thực là một cái mồi ngon và rẻ và béo bở.

Đối với những gái ban đêm lão-luyện, đã thao-cá mọi việc, người di chơi cần phải giữ mình để đề phòng những cách lừa rồi qui-quyết. Nhưng đối với hàng gái quê kè trên thê họ yên-tâm-lâm, yên-tâm mà lợi-dụng, vì bọn đó ngoan-ngoản, bao sao nghe vậy, không nghe cũng không được, và là những người thợ-thợ, có thể lừa được. Nghĩa là sau khi đã bắt người ta chiêu-chưởng đến-diều, khách di chơi có thể bỏ người ta đấy, mà không phải mất xu nào, hay là có cho

Lúc bấy giờ mới là lúc chết. Dầu có van lây thế nào di nữa, người bồi sầm cũng không bao giờ chịu thả cô ra thoát cái chỗ, mà cô vĩ dã quá tin người bước vào. Có không có tiền ư? Thế thì cô hăng cứ ở đây, ở đây rồi có cách cô sẽ kiếm ra tiền, cô sẽ dù tiền trả nợ, dù tiền tiền dùng.

Vợ lẽ nha quê

Không kẽ cái hạng nói trên đó,

còn nhiều cô gái quê bị ép lấy lẽ người ở tinh, rồi sau nhiều cô cũng chịu cái cảnh-ngộ co-le ấy.

Nhiều người làm ăn ở Hanoi, đến khi đứng tuổi mà lại phong-lưu, thường nghỉ ngay đều sự lạy một cô vợ lẽ nhà quê để..., làm cảnh. Lấy nhau như thế mà cô cưới xin hồn-hoi thi là một sự hiêm-lamin, phần nhiều là một việc mua bán mà thôi. Các việc đưa cho bố mẹ cô con gái một số tiền, nhiều ít tùy cái nhan-sắc của cô, là dù lấy cô con gái về hồn-hai, dầu cô có bằng lông hay không cũng mặc. Cô con gái có khôn-ngoan đến đâu cũng không sợ chồng tự nói, bố mẹ và anh em họ hàng có lúc nào cũng sẵn sỏi luôn luôn bên cạnh, trước khi bắt cô về nhà chồng.

Tôi có biết một người khách quê lây vợ lẽ annam. Cô con gái mười tám, dại mươi, trông cũng xinh xinh mà định giá có ba chục đồng. Đến ngày cưới, người ta bắt cô lên tinh, bắt cô ăn mặc quần áo mới, bắt cô phải đến nhà người khách, cô khóc lóc kêu trời kêu đất cũng chẳng có ai nghe, khi cô nhìn thấy người khách quê, ý hẳn có nghĩ một người chồng như thế không đáng hường cái xuân-xanh của cô, nên cô tủ phán, toan tự-tử. Người ta vội vàng giữ lấy cô, rồi sợ nhỡ ở nhà cô xảy ra việc gì chẳng, người ta đưa cô đến một nhà sầm, thuê một cái buồng rồi giốt cô trong đó.

Đến tối, người khách khập khiểng bước vào phòng, khóa cửa lại — sau một trận vất lòn lặng lẽ, — vì người ta đã dọa trước, nên cô không giật kêu to, cô yếu dần, rồi đánh chịu.

Cái đêm đông phòng hoa-chúc ấy, hẳn là một đêm đau đớn, nên mỗi khi cô nghĩ tới cô lại sụt-sùi than-thở: Nhưng cô cũng không ở lâu với người Khách: cách ba tháng sau, cô bỏ nhà trốn mất, rồi một đêm kia, người ta thấy cô ở nhà chị Tư, ăn miếng lối tinh mà mả pháo, mồi son.

(còn nữa)

TRÀNG-KHANH VÀ VIỆT-SINH

GIÁ BÁO :

	GÓNG-HƯƠNG	NGÔ-NĂM-QUỐC
1 năm	3\$00	5\$00
6 tháng	1.60	2.60

QUẢN-LÝ : PHẠM-HỮU-NINH

DO SOCIÉTÉ ANAMITE D'ÉDITION ET DE PUBLICITÉ

XUẤT BẢN
N° 1, BOULEVARD CARNOT - HANOI
(Annam xuất-bản cục)

Kính cáo độc-giả

Kể từ ngày 15 tháng 4, báo Phong-hoa do Société Annamite d'Édition et de Publicité xuất bản, còn ông Nguyễn-Xuan-Mai vẫn đứng Chủ-nhiệm chính-trị và ông Nguyễn-Tường-Tam làm Cán-nhiệm như trước.

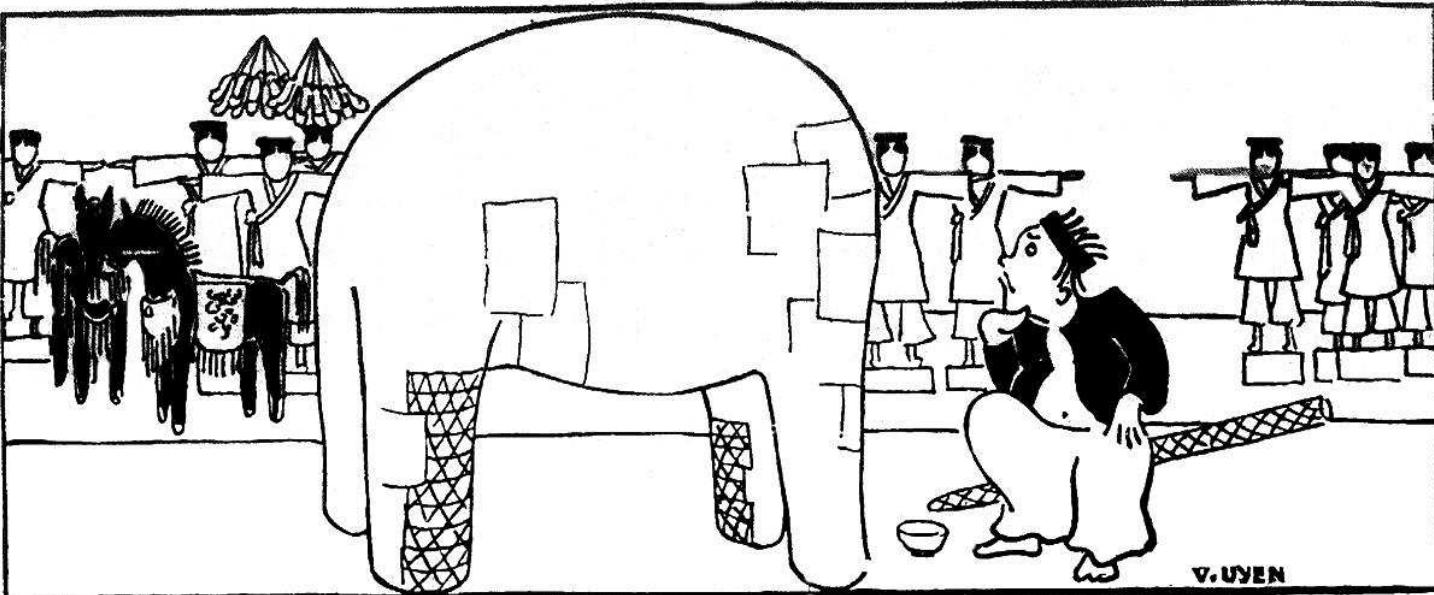
PHONG-HOA

TOÀ-SOẠN VÀ TRỊ-SỰ

Số 1, Boulevard Carnot - Hanoi

FONDATEUR ET DIRECTEUR POLITIQUE :
NGUYỄN-XUÂN-MAI

DIRECTEUR : NGUYỄN-TƯỜNG-TAM



Thú mèo lấp sục (lâm-bàm). — Thế này thi biết cảm cái dưới vè đảng nào ???

...tù' nhở đẽn ló'n...

HAY ĐỢI ĐÃY



Các ngài đã được hưởng cái lạc-thu đợi linh tiên ở các sở kho-bac bao giờ chưa? Riêng về phần tôi; cứ mỗi lần tôi đến đây là mỗi lần tôi thán phục cách đổi-dai-lé-phép của các người làm việc.

Tôi đến sớm lắm. Cửa sở vừa hé mở, đã có mặt tôi rồi tròng thấy thầy loong-toong, tôi khom lung cháp tay chào. Chẳng gi thấy cũng là người làm việc. Vả nước ta xưa nay vẫn có tiếng là biết giữ lè, chả nhẽ tôi lại làm mất cái tiếng tốt ấy.

Tôi khom lung cháp tay chào. Không biết vì cái áo the tôi cũ và mộc hay vì sao mà tôi không thấy thấy ta dáp lè lại.

Tôi bén-lên rón-rén ngồi xuống đầu cái ghế dài, đợi. Các quan dần-dần tết-tụu đông đủ.

Quan nào cũng có vẻ phi-nộn như sau một giấc ngủ dậy. Tôi vẫn biết những lúc này tính người ta khoan-hòn-hòn lúe khíc, nên khi quan phán tôi — quan nào cũng vậy — ngồi xuống ghế, tôi vội đứng lên, lại gân kỵ nụ cười chào ngài.

Cái gì mà rồi lên thế, hay đợi đấy. Cứ nói sảng làm cho nụ cười của tôi không sao nở ra được.

Nhìn lên đồng-hồ đúng tám giờ.

Bụng béo da:

— Nhả nước nghỉ cũng chu đáo lắm. Các sở có mò cửa từ 7 giờ rưỡi thi đến tám, chín giờ, các quan mới bắt đầu làm việc, chứ nếu tám giờ mới mò cửa thi các quan đến sở, ngồi hút tàn tìn diều thuốc lá rồi về thi vừa.

Mỗi đợi hơn nửa giờ vẫn không thấy quan phán ngài gọi đến mình đánh cỗ bao đến gần:

— Thưa ngài, tôi đến linh...

Quan phán ngài đương viết giờ bức thư cho tình-nhân thì phải, ngài không trả lời. Một lúc lâu mới thấy ngài ngừng đầu lên:

— Cái gì, đưa đây người ta làm cho.

Kể cùng là. Minh đến linh tiên, chứ nào có đến nhờ và gi quan đâu, mà bộ đang quan như ông Hoàng bô-thí cho kè khó. Nếu ngồi mà nghĩ linh-thần, có lẽ mình, mình lại làm ông chủ của quan cơ đấy. Không ư? Lương các quan không trồng vào tiền thuế mình đóng thì còn trồng vào đâu.

— Ký vào đây!

Quyền số lương vút lên trên bàn. Minh quên mất cả địa-vị ông chủ, với cầm bút. Loay-hoay chưa biết ký vào đâu, đã được nghe tiếng quan gắt.

— Đòi ngu, một chữ ký mà cũng không biết!

Bấy giờ minh mới hay rằng không biết ký là ngu-ngốc. Cũng là nhờ quan dạy khôn cho đấy.

Về khoa-le-phép, chắc là quansành lâm.

Nào dà xong đâu! Lấy chữ rồi còn phải sang ghi-sé.

Trước ghi-sé dà có ba, bốn người đứng đợi. Giấy má, thê cản-cuộc xếp sẵn cả trên bàn. Tôi cũng theo họ, kiêm tám đứng nhìn cái quạt máy quay, đợi đến lượt mình.

Còn ông Phán? Ông hình như không nhìn thấy chúng tôi, tuy ông cũng có hai mắt như người thường. Chắc ông cho chúng tôi thán-thế bằng thùy-tinh hồn.

Ông, mờm ngậm điều thuốc lá, ứng-dung nói truyện với một ông ở phòng

bên cạnh. Hết truyện người đến truyện nhà, dâm-thẩm mặn-mà hơn câu truyện các bà nhiêu.

Bụng béo da, chỉ thích truyện con chó, con mèo là các ông không kể mà thôi.

Tôi vừa chợt nghĩ thế, đã thấy hai ông hỏi nhau:

— Hôm nay đi săn vui nhỉ. À, còn con chó săn của bắc hổm họ mới, đây giờ đã khôi chưa?

Cùng hay, nếu mình đi linh tiên vài lần nữa, chắc sẽ được biết con chó săn ấy có mấy cái lồng mép.



Chỉ tiếc rằng chó này không phải là phòng tiếp khách mà mình đến đây không phải là đến nghe những câu truyện lý-thú của các ông.

Nhưng cũng may đến truyện con chó là hết truyện.

TÚ - LY

NÓI BUÓNG

Người ta bảo: Thân con gái như hạt mứt sa...

Đó là cái thuyết cõi hủ của những ông bá-tộc cõi hành từ mấy nghìn năm về trước. Xô còn lẩn khẩn dồn nay, in vào óc những hang ngục-đồn rồi phát ra éau than: hạt vào đáy giếng, hạt sa ruộng lầy.

Võ phúc sinh ra làm kiếp đàn-bà... thi, gặp sao hay vậy, còn nói được chí.

Bữa trước tôi đến thăm người bạn ở thành Nam, truyện chưa tàn dien thooc, chưa ean ấm chè, bạn cõi bát vánh tại nghe truyện cõi chủ nhà trên gác vừa chào tôi:

— Đầu khách thương tâm, 19 cái xuân ho-hò phái ôm chân một anh troe-phú tuổi đã nám mươi, ngày đêm cái gối dầm của cõi chì thăm dày những nước mắt, than cho số phận hẩm-hiu; mà cai dây nhà 12 chiếc ở phố này cõi riêng só, chẳng thể yên-ủi lòng cõi khi đó bông.

Theo tôi có buồn, nhưng cha mẹ cõi em — vui hech miệng cười với lòi nhà sú, với kíp bắc dây.

Con trẽ nõi khóc chán rồi phải nin, cái bánh ngọt, chiếc keo ngọt nhét vào miệng rồi cũng im.

Rồi một, hai năm, cái thi giờ qua bắt buộc cõi phải đé. Năm, tháng cõi đé, nỗi thương đau không còn nước mắt dùm mà khóc vì tuỗi dã già.

Nghe con mắt nhìn vào cửa nhà cõi, họ bâng giờ mới cười-só:

— Trường thế nào, thế cũng xong!

Chẳng xong thì sao, cái xích giadinh, phong-lục nõi dũ khôn cõi, phải ngồi im tíc đấy.

Rồi năm, tháng cõi đé, rồi con sao nữa, trời ơi! tôi rồi còn thấy vó sô chỉ em lẩn lướt xuống ruộng lầy, với giếng khơi it khi gặp được.

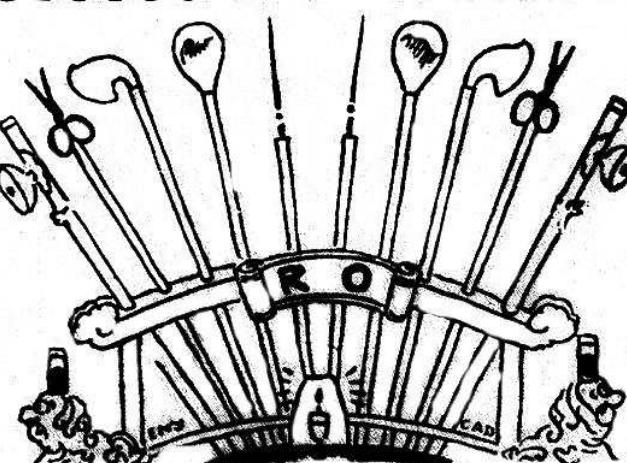
Đây, ngâm mà xem.

THƯỜNG QUÂN

Kinh cáo dộc-giả

Các bạn ở xa muốn trả tiền báo thì xin gửi ngân-phiếu hay tem vè thẳng nhà báo. Những người có giấy của nhà báo chỉ có quyền dí cõi-dặng, không có quyền thu tiền, vậy bạn nào giao tiền cho những người ấy, sau cõi sẽ ra sự gì, bản-báo không chịu trách nhiệm. Các bạn có viết thư hay gửi ngân-phiếu vè nhà báo xin đề tên và chỗ ở cho rõ ràng để tiện việc vào cõi.

PHONG-HÓA



...CUỘC THI KÉN VỢ...



Bach-nhan hỏi :

Thiên-niên thái chí phải làm sao mà
lập chí?
Bởi kinh-tế, càng ngày càng kinh-tế.
Chẳng có nghề hàn, nhưng vó nghề
tinh sao?

Thưa rằng:
Bạn thanh-niên vì thực có tài cao,
Thời quyết chẳng khỉ nào ngồi bắp
bung.

Sách có chí: hữu tài tất hữu dụng,
Chang dịp này, dịp khác cũng thành
công.

Chỉ những phuơng học đó, chỉ ngóng,
Bộ óc nát mồi lồng-bóng vô sở cù.
Được mảnh dảng, biết dãm ba chử,
Đã ra luồng tư phu góm-ghé.

Trời đất sinh ra chán vạn nghệ,
Chí biu nỗi, mà ché rằng: dở!
Phi * gai giây * bối thành quản-lá,
Chuộng hư-danh là thối tự đời xưa.
Đành nằm mèo nghệ vẫn nghệ vợ.
Sinh phản chí, cho đời là vò vị.
Tu mình lại hâm minh vàn nước bì,
Hè bênh đà sầu tiêu nhuê khí nam-nhi.
Mình làm mình trách xã-hội mà chí!
Than với khóc sầu bi cảng vò ịch.
Đời kinh-tế đang hồi quản-bách,
Ngàn khùng-huang nào phải ách riêng ai.
Đã có tâm, có chí, có tài,
Thiếu gì cách sinh-nhai trong muôn
nghịệp.

Chứa biết ư? Học thời khắc biết!
Không thè ư? Mài-miết tết nên!
Không nói ư? Thời cứ cõi tên,
Ra tay thử một phen cho biết sicc.

Thất bại ư? Chứ đem lòng phản ức.

Thua keo này còn xuât lục keo sau.
Cái chuồng hư-danh, cái não, cái sầu,
Đem với quách, dão xáu, chôn ký!
Nếu nhớ câu: « Mọi nghề đều quí,
Có người hèn chẳng có nghệ chi hèn,
Bè đời chèo dùng-dinh một con thuyền,
Con sóng gió càng nên vỗng lái.

Hồn Lạc no một khỉ dã lời.
Cánh đời kia bao xiết nỗi thú vui.

Nỗi lòng gọi có mấy lời,
Trà lời Bach-Nhan một bài làm duyên.

TRẦN-KIỀN-MỸ và TÚ-MỐ

Nghị định mới.

Làng say át hần mừng rén:
Có tờ nghị định, Toàn-quyền sicc rat
Quyền nâu rêu, trả lại là,
Từ nay ta uống rượu ta thỏa lòng.
Anh em hối! giông Lạc-Bồng,
Say-sura mời chính con Rồng, cháu Tiên.
Kia ông Khắc-Hiếu, Trich-lien,
Tiếng-lâm lồng-lẩy khắp miền Bắc Nam.
Công-danh, phủ quý chẳng hom,
Chỉ ham hǔ rieu với nấm thiếc cầy!
Dở, hay kệ truyền đồng tây,
Sớm chiều chuỗi chén, tháng ngày bỏ qua.
Đã sinh làm kiếp người ta,
Có say-sura mời dáng là nam-nhi.
Những phuơng tục-lử xá chí,
Kia cầu « nam vó tưu, kỵ vó phong ».
Ai cùi học lấy làm lòng.
Tự nhiên nói giông Lạc-Bồng yên vui.

ĐĂNG-CAO

Tú-Ly có hẹn sẽ tặng cho bạn nào

có bài kén vợ hay nhất người tuyêt-

thể giai-nhân « Tóc mày mắt phượng

mày ngài... » Tú-Ly mở báo ra ngâm

đi, ngâm lại cãi tranh người con gái

tuyêt-thể ấy, rồi không dám tặng cho

ai cả.

Và lại bài nào cũng hay cả, không
lẽ tặng bạn này cái mắt phượng, bạn
kia cái mày ngài, coi không tiện.
Đánh đẽ đấy, lúc buồn ta ngâm chung
con người đẹp thì cũng khuây-khôa
được nỗi uất-ức, kén hoài mà không
được vợ.

SỐ 23

Trước kia tôi cũng ao-ước lấy
vợ lầm — Nhưng đã bao nhiêu lần
công-phu mà thất vọng, nên tôi từ
dấy dàm ra sợ, hè cùi nghe nói
đến lấy vợ là tôi kinh-hoảng.

Gần làng tôi có hai chị em có
còn gái kén chồng. Hai cô là con
một nhà quyền thế ở vùng ấy, tuy
rằng nhà cũng nghèo, không có gì.

Lần thứ nhứt, u tôi đưa tôi đến
xem mặt. Một hai cô tôi không
được xem, nhưng khi về, được ông
bố hai cô em tặng mặt:

— Trông con mẹ ấy đặc nhả-qué,
còn anh kia thi lù-dù như đứa
học trò quên. Không biết đã dỗ đạt
gi chưa?

Tôi ngãi irt, về học thi dỗ bằng
Tốt-nghiệp và bắt u tôi phải ăn
mặc tinh.

Đến lần thứ hai, lại đến lượt
ba mẹ hai cô em riệu:

— Rõ ra nhà quê lập ăn mặc
tinh! Còn anh kia mời Tôi-Tốt-nghiệp
thì đã thăm vào đâu: 25 đồng bạc
lương là hổ súc.

Tôi lại irt nữa — Từ đó bắt u
tôi phải ở nhà, không được đi đâu.
Còn tôi cố học dỗ được bằng Thành-chung.
Rồi lại lần đến, nhưng chỉ
dám di có một mình. Phen này
chắc được!

Ai ngờ mặt hai cô vẫn chưa được
xem, lại gấp ngay bà cõi lên gióng:

— Anh tướng dỗ Đít-lôm thi dã
ăn ai? Hai em nó dày, tuy làm ăn
ở nhà-qué, nhưng hai anh họ chúng
nó thì làm Tham-biển, chủ chúng nó
thì làm Đốc-tor, mà cháu ngoại
thì sang Tây — chứ có kém gì đâu!

Tôi nghe xong toát cả mồ-hôi, suýt
nửa thi ngắt đi. Nhưng sau nghĩ
bung, minh di lấy vợ thì chỉ cốt

bíết người con gái, còn họ hàng
thì mình có lấy đâu mà cần. Lên
Hanoi xin được vào làm phủ Toàn-
quyền, tôi lại đến — lần này là
lần thứ ba — nhất định là đến giáp
mặt hai cô dè xem tình-ý thế nào
Quả nhiên trời cũng chiều lòng.
Đến nơi thì ra cả nhà họ àn nấp
dưới cù, tôi gấp hai cô, toan cất
tiếng chào thì một cô bĩ môi quát:

— Cái bắc lẩn-khán này rõ không
biết ro! Đến đây định làm gì?

Tôi sợ hãi cầm cõi chạy mất.

Thế là từ đấy tôi không dám
ngồi đến hai cô nữa. Mà từ đấy
đến nay, kè dã có hơn 10 năm,
hai cô ấy vẫn còn kén, vẫn chưa
chiu lấy ai.

SỐ 24

Đã ngọt chin mười năm nay,
tôi còn nhở mũi, hôm hai mươi
tám tháng giêng, tôi sắp cưới vợ,
song về sau chỉ vì họ nhà gái
không theo đúng cải chương-trình
kén vợ của tôi, thành ra nhỡ việc.
Mà đến bây giờ, tôi hãy còn mang
tiếng kén vợ. Khốn nạn, nào co
giá dầu:

Họ nhà gái xin 200\$00, nhưng
tôi mới chạy được 24\$00, còn thiếu
bao nhiêu tôi xin làm giấy linh-canh,
5 sào ruộng giáp cây da ngô
chúa, nhưng ông bố vợ tôi khái
quá mà tôi cũng dám khourn.

Vi thế, tôi chưa có vợ, vi thế
nên tôi phải kén vợ.

Có nào bằng lòng lấy tôi, xin
mau mau làm đơn hay viết giấy
lại. Đơn phải viết bằng giấy tin-chí,
niết cái giấy khai-sinh, một cái giấy
hành-kiem, hai cái ảnh 4×6. Có
diều cần nhất là phải ký tên và
chỗ ở cho rõ ràng để tiện việc
vào sổ, hẹn đến hết năm tây là
bết hạn.

ĐĂNG-GIANG

A gấp B

A. — Bác này diện dờ quá chung,
Sợ mì (chamus) chát cõi ngực lung rõng thừa.

B. — Giống như lồi áo ngày xưa,
Vi may thò vung cát hòa biết sao.

A. — Thần so-mi có xá náo,
Muối lăm hàng Gạo (1) đã bao tiếng đồn.

B. — Ngâm áo bắc với cõi cõi,
Mới bay may khéo làm lòn vè người.

Ng-Rang T.Q. Minh
№15, Phố Hàng Gạo, gần chợ Hồng-xá

Tết năm nay các
ngài dùng giấy gì?

Giấy Kim-Thời

Marque, dessin et modèle déposés

Kiểu rất đẹp, mũ lông Hoa-ký
rất tốt, dẽ cao-xu den, dùc ở
bên Pháp, di bền gấp bốn lần
dễ da hay dẽ crêpe, không
chợt và loct ra như dẽ crêpe,
trông đẹp và nhẹ như dẽ da,
di mura không ngâm nước.
Giá rất hạ.

Bán buôn và bán lẻ:

VẠN-TOÀN

95, Phố Hàng Đào, 95
HANOI



Hình trên đây là toàn-bản dão, kén, của gách hút Trần-Dất, hiện đương biến bà con
ngoài Bắc những buổi hút đặc-biệt tại rap Ván-Minh Hý-Viện, phố hàng bạc Hanoi.

Đầu chữ A. — Đầu Phùng-Há (vì giữa), bên phải Phùng-Há: đầu Năm-Nhà và Cà-Ba
bên trái Phùng-Há: đầu Tư-Sang và Ba-Hui.

Đầu chữ B. — Những vai kép nhất; từ trái sang phải: Năm-Châu, Tư-Chót, Tư-Út,
và Ba-Cuong. v.v.



TU' CAO...

PHONG DAO MỚI

Anh đỡ gàn.

Phố kia có một anh chàng,
Là anh đỡ Ngõc, trong gân gòm ghê!
Tú-tai thi trượt trả về,
Vân-chương, chữ nghĩa bẽ bẽ mà
[kinh!]

Lời đời mới lo ta-linh,
Một bầu hi-lap, một giàn áng-lê.
Bầu thường com hầm, com khé,
Nên ngao-ngán nỗi, mà chê-chán đời,
Năm kia trêu gái tân-thời,
Bị hai cái tát kèo trời rắng oan.
Vi dem vào sô kỵ-quan,
Thời treo giải nhất chỉ nhường cho ai,

TÚ-MƠ

Dâu cũng vậy

Bên Nhật-bản có cuộc tranh cử
nghị-viên thành-phố ở Omori. Bốn
người được trúng-cử... vì không có
ai ra tranh. Nhưng ngày bốn ông vui
về lại hóa ra ngày các ông âu-sầu
bước vào khám: các ông bị truy-tố
về tội cho mỗi người tranh cử 3.000
đồng dè họ thôi không ra tranh nữa.

Ngay ở Đông-kinh, về việc bầu-cử
hội-dồng thành-phố, có đến 80 người
bị truy-tố về việc mua vé từ một
viên đến 30 viên một vé.

Bấy, nước ta có kém gì nước Nhật
dẫu! Có phải không, các ông nghị nhà?

Nước Nhật có những việc trúng-cử
không chánh-đảng, nước ta cũng có
những việc đặc-cử không chánh-đảng,
vậy thì nước Nhật vẫn-minh, nước ta
cũng vẫn-minh. Lý-luận lắm!

Nhưng than ôi! Ta với Nhật giống
nhau chỉ có thể!

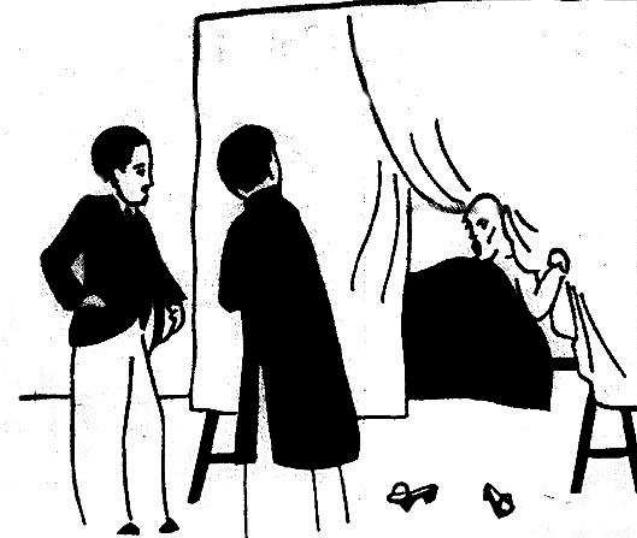
TUYỀN CỬ NGHỊ-VIÊN THÀNH PHỐ SAIGON

Ở bên Nhật có cuộc bầu-cử hội-dồng thành-phố ở Omori và ở Đông-kinh. Nhân đó xảy ra vụ mua thăm, bán thăm...

Ở Saigon, hiện giờ cũng có cuộc bầu-cử hội-dồng thành phố. Nhân đó rồi xảy ra vụ gì? Chưa biết rõ, nhưng ta cũng đủ biết rồi. Chắc không giống cuộc tuyển-cử của người Nhật, cũng phải giống cuộc tuyển-cử viện dân-biên vừa rồi.

Mà giống thật. Ở ngoài ta, ông Havan-Đốc tổ-chức một cuộc diễn-thuyết náo-nhiệt, thi trong Nam cũng có tổ-chức cuộc diễn-thuyết hùng-hồn. Rồi cũng tuyển-bổ chương-trình, rồi cũng cố làm cho vừa lòng cử-trí, gì cũng không từ.

Có một điều khác ngoài ta, là họ di ứng-cử từng «tui» một: mỗi sô một chương-trình, không khác gì các nước vẫn-minh... như Nhật-bản chẳng hạn; sô ông Nguyễn-dinh-Ty, sô lao-



Chủ xe đàm ma — Băm ông có hàng 100\$. 50\$. 80\$. Rẻ nhất là 10\$.
Còn người sắp chết — 10\$ đặt quả, không đi được — Ông tim cho cái xe rẻ hơn.
Người hấp hối (giận) — Thổ mày bắt tao đi dài à!

...DEN THAP

động của ông Nguyễn-văn-Tạo... ấy là không kẽ những cõi-dốc, nghĩa là những ông đi riêng một mình không có phe mà cũng không có chương-trình.

Rồi đây dân thành-phố Saigon tha-hờ mà chọn. Chọn được ông nào cũng vậy, vì ông nào cũng thiết-tha hờ lớn rằng một lòng vì nghĩa-vụ, vì dân, vì nước... không khác gì các ông tướng Tù Thang - ngọc - Lân, Trương - học - Lương tuyen bố thề chết kháng Nhật. Ông nào cũng thiết-tha, co-hồ trước mặt, nước mũi rơi vãi xuống như mưa.

Khéo không nước mắt chảy xuống làm lụt mắt cả Saigon đây!

BÁO ĐÔNG-PHÁP VỚI VỢ CHỒNG ÔNG TÙ-SƠN

Vợ chồng không yêu nhau nữa là một sự thường. Vì chồng đánh đập rồi đánh nhau ra cửa công là một sự thường.

Có một sự là, là báo Đông-Páph lại cho sự đó là một sự lạ. Lạ hơn nữa là báo ấy lại lên mặt mồ-phạm dạy nhà mồ-phạm.

Nguyên vợ chồng ông Tù-sơn — cả hai vợ chồng đều làm giáo-học — đánh

đập nhau thế nào không biết, — mà cũng không phải là truyền-minh nên biết. rồi đem nhau đến tòa, rồi lại hoà với nhau.

Có thể thời mà báo Đông-Páph có lôi hai ông bà lên cõi báo cho đực. Thế rồi đúng-đúng, nỗi tam-banh lên, chưa rõ đâu cuối câu truyện, cũng có buộc cho người ta là «hợp» không biết trọng-danh-dự của chồng «đem bêu chòng ở chốn pháp-luật», rồi lại đem luật ra giảng, nào «bồn-phận dân-bà» là «xuất-gia tòng phu», chòng quá nóng mà đánh mắng cũng không được — để ra đì kiện chòng».

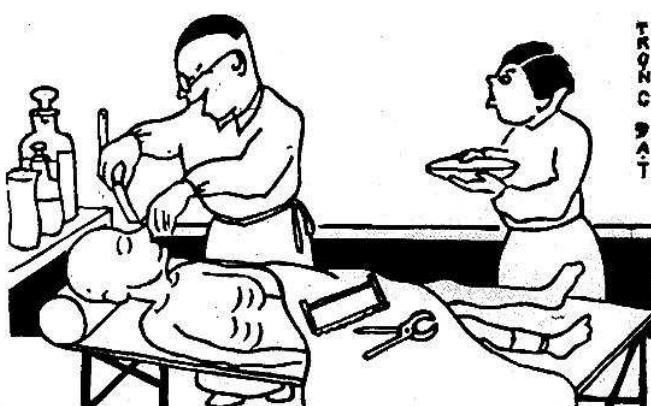
Quái chiết! Đạo-đức vậy thay báo Đông-Páph! Chồng đánh vợ, vợ có quyền bô, truyện vợ chồng người ta. người hiết-nghi ai cũng mặc người ta.

Khốn nhưng lại có báo Đông-Páph. Phải, chỉ có báo có học-vấn, có giáo-dục như báo Đông-Páph mới đem đời tư người ta ra mà bàn, rồi thông-trach bà Tù-sơn đi kiện chồng, vì chồng đánh...

Theo báo ấy, thì người dân-bà nào đi kiện chồng là vô giáo-dục, vô học-vấn cả.

Cũng may là ở đời còn nhiều người biết-nghi.

TÚ-LÝ



Thầy thuốc — Trước khi cưa chân, mình thử cắt mài thẳng cha này xem nó còn biết đau nữa không, hay đã mê đặc rồi!

LÀ NGÀY TÒ

SAIGON NHẬT-BÁO

ra mắt quoc-dân-thể cho
• SÀI-THÀNH •

CHỖ Ở :

N° 39, Rue Colonel Grimaud Saigon

GIÁ BÁO :

3 tháng.	3500
6 tháng.	6.50
1 năm	12.00

Ai muốn rõ việc Saigon nên xem
tờ «SAIGON»



Truyện chó chết

Cứ nghe họ phàn-nàn rằng: «luôn luôn phải dẹp những tin chó chết phơi trên các mặt báo hàng ngày».

Tin chó chết đây không phải là tin con chó chết đâu.

Chỉ là những tin không có quan hệ gì mà thôi.

Thí dụ: như cái tin vợ chồng ông Tù-sơn dăng lên báo Đông Pháp mấy hôm nay: đó cũng là một cái tin chó chết.

Cái tin chó chết ấy giá báo D.P. dăng một ký, đọc giả cũng đã lấy làm khó chịu.

Thế mà còn nhai đi nhai lại mãi kéo lồng thòng mỗi kỳ đến gần cột báo thì cứ làm khò tai, trường mắt người ta không cho chó!

Và truyện riêng nhà người ta, có can dự gì đến độc giả.

Chồng người ta xù lè với người ta, hay vợ người ta dùn đơn kiện chồng người ta thì mặc vợ chồng nhà người ta. Những tin vợ chồng cái nhau như thế, ai dám dăng cả lên mặt báo thì báo tất phải giày lắm!

Nhưng lạ nhất là lời nghị luận của Đ. P.:

«Chồng đánh vợ mà vợ di kiện là vô học-thức, vô giáo-dục!»

Truyện dã chó chết!

Mà lời nghị luận lại gà mờ.

Lại phải nói đến ông Hif-Binhf

Luôn mấy kỳ nay, ông Hif-Binhf có ý nói khuya Nhị-Linh. Nhưng rõ ông cũng quá giữ-gìn! Càng bạn làng văn Haf-Damf với nhau thì cứ gọi rõ ngay tên nhau ra có được không? Hay ông lại sợ Nhị-Linh cười rằng viết văn quâng-cáo?

Không! Nói đến tên nhau khi cùng nhau bàn-bạc không phải làm quâng-cáo cho nhau đâu, mà ông với io. Chính cái câu nói thăm của ông — sao lại nói thăm — mới thực là một câu văn khôi-hài quâng-cáo, Xin trích câu ấy ra sau đây:

Một là quên không nhớ tên sách, hai là nhớ mà không dám nói, sợ

lại bảo hay rao hàng (xin hiểu ngầm: sợ Nhị-Linh bảo.....)

Vậy xin nói thêm: hình như ở sách: «Mạnh-Tử quốc-văn giải-thích».

Một là quên không nhớ thì tất là không nhớ.

Hai là nhớ mà không dám nói thi cùm im, ai bảo sao.

Nhưng sao lại còn nói?

Mà có nói thi cứ nói to-tát là: chữ sách Mạnh-Tử có được không, can chi phải nói thăm rằng: hình như ở sách «Mạnh-Tử quốc-văn giải-thích».

Thế chẳng phải là văn quâng-cáo là văn già?

Là một ông tú nho mà quên chữ sách đến nỗi phải nói hình như dã dâng chê.

Lại câu văn chữ nho mà bảo trích ở quyền Mạnh-Tử quốc-văn giải-thích thì thực không thể tha thứ được!

Ông Hif-Binhf gầy hay béo?

Ông Hif-Binhf lại nói: Tiếng cười người gầy «hi hi hi...» mà tiếng cười người béo, bao giờ cũng «hi hi hi...» chỉ khác nhau một đằng đầu huyền và một đằng đầu nặng vây.

Vậy thi ông Hif-Binhf gầy hay béo? Nhị-Linh không quen ông Hif-Binhf, chưa gặp ông Hif-Binhf, lại muốn đoán xem ông gầy hay béo.

Nếu tên ông là Hi-Dich thi tất ông gầy.

Nếu tên ông là Hi-Đinh thi chắc ông béo.

Nhưng tên ông không là Hi-Đinh mà cũng không là Hi-Đinh lại là Hif-Binhf.

Hi hi thi tất gầy, hi hi thi tất béo, nhưng ông lại Hif-Hif! thi đến thành cũng không đoán ra được là ông gầy hay béo,

Ông cụ non

Ít lâu nay các bác đưa nhau bàn xuông về văn-dè già, trẻ. Nhưng ai viết những gì thi không

Phụ-nữ và kinh tế

Đáp lời chí Nhât-văn.

Chí Thu-Linh:

Góp một vài ý kiến, tôi xin dỗ lời chí bàn cùng chí Nhât-Văn, chí lượng thứ.

Phụ-nữ xưa nay vẫn được mọi người tặng cho cái huy-hiệu là giống yểu, giống yểu hình như chí em hân-hạnh mà nhận câu đó lầm, suốt ngày quanh-quẩn trong nhà nấu cơm, vá áo, trông con, tháng-tháng trông lương chồng đè chì-tiêu mọi việc, dỗ cái thiên-chức của chí em là vậy, bồn-phận chí em chỉ có thể, còn ra ngoài xã-hội, tiễn-hoa u? Mặc! Cảnh-tranh u? Mặc!

Cứ diêm-tinh ở trong nhà giữ chặt lấy cái khuôn-khổ tấp-tục xưa, mà ước giải-phóng, mong bình-quyền, mà than phiền sao ta lại di sau, bước chậm, dỗ cái lối tiễn-hoa “mõm” của chí em nhà Nam là vậy.

Kỳ trước đây, chí Thu-Linh có bàn” các chí em, ai có đủ năng lực mưu sinh ngoài xã-hội thi cứ mạnh-bạo quả-quyết mà tiêu ra, việc gia-dinh ta mượn người thay dỗ. Nhưng chí Nhât-Văn không muốn thế, cho ý tưởng chí Thu-Linh là ngày-ngó, chẳng dâng dem ra bần-luận trên mặt báo, chí e rằng những ý tưởng ngày-ngó đó sẽ diu-dắt chí em di nhầm đường.

Chí Nhât-Văn: óc cái cái thiêng-linh của người dân bà là nòng-nồi, yếu-duối, chỉ nên coi-sóc công việc trong

nha, vậy chí chẳng trong chí em các nước văn-minh người làm Trang-sư, quan Tòa, làm Nghị-trường, cầm máy bay sao? Hay các chí đó là những người bắt-thưởng, dã vượt hẳn cái lề thói của tạo-hóa, tôi thi tôi không cho là thế, dỗ chí do cái lề tiễn-hoa tự nhiên vì họ được trực-liếp với cái văn-hóa mới, hoàn cảnh họ cũng được rộng-rãi, nên họ bước mau.

Nếu bảo chí em di làm, công việc trong gia-dinh không được gọn-ghẽ, con cái không ai dạy-dỗ trống nom, thi không dám nói đâu xa, ta cứ trông thẳng vào mấy gia-dinh của các bà giáo, bà đỡ, hiện thời ở xã-hội ta, dỗ trong gia-dinh của mấy chí đó đều lòn-sòn và con cái lêu-láo cả u?

Và lại di làm có phải di biệt xa hòn dâu, những thi giờ nghỉ ở sô-vé, ta có thể hỏi-han công việc của tôi tớ, săn-sóc đến con cái và dặn dò công việc cho họ làm khi ta vắng mặt. Như thế công việc trong nhà chẳng đến nỗi không được chu-dảo, mà lại giờ giải đồng tiền rách khi thiếu-thốn, chả hơn ngồi nhà ho-biú mấy đồng lương tháng của chồng, lại mang tiếng ý-lai.

Nói tóm lại, dân bà cũng là một phần-tử của nhân-loại, cũng có thể làm được các việc như dân ông, việc nào làm được ta cứ, mấy nêu nhận rằng ta yếu-duối, nòng-nồi mà khır-kır theo khuôn-sào cũ.

THỦY-LIỀU

Tử-Ngọc-Liên dỗ

(8) Bảy lăm phố Hàng Gai,
Chùa lầu lát lát rất tài;
Trăm người không sai một,
Thầy thuốc dỗ biết ai?

Giá nhời
Lô phái Tử-Ngọc-Liên,
Chùa lầu thực như tiên;
Trăm người không sai một,
Bệnh nặng cũng khỏi liền.

Khen

Khen rằng mản liếp lại đa năng,
Vừa hồi buồng mòn dỗ nói phảng;
Hà-nội Hàng Gai nhà bàng tám,
Chuyên mòn chữa lật chả si bằng.

Rất thận hiệu rất rẻ tiền Một thứ dầu đặc

Trị dù các bệnh ngoại-cảm và một vài bệnh-thương. Hiện phát-hành sản hạng.

Hộp = 6p05—Op70—Op10

Lọ = Op25—Op40—Op80

— Mua một hộp Op07, Op10

có vé thường từ 1p00 đến 5p00.

— Mua một lọ Op25, Op40,

Op80 có vé số, vé thường

từ 10p00 đến 100p00.

Mua buôn mua lẻ, hoặc
xin làm đại lý tại;

ne construisse plus sans le concours des architectes diplômés de l'École des Beaux-Arts

42 TAKOU HANOI

Một buổi trưa mùa hè. Ánh nắng gay-gắt mỗi lúc một tăng như muốn có sức đốt cháy hết đám nhà lá xóm Đông san-sát liền nhau như bát úp.

Xung-xung gáy xóm, nếp nhà gác làm giờ-dừng giờ-xương nóc và ba mảnh tường cao chưa trát vữa, phong-phanh như ba mảnh áo nham-nhờ và.

Thứ thuyền đã dèo nghỉ tay di án cơm, duy chỉ còn lại một ông phó mộc già, ông phó Cả, đương ngồi ở dưới cái phên che nắng, lùi-lùi bảo cho nhau cái nắp quan tài. Bên cạnh ông ta, cái hòn gỗ mộc dài bò trống, nằm trơ, lạnh-lùng đợi ngày người chết.

Thỉnh-thoảng ông lão lại dùng tay, thở, dãi, vuốt mồ hôi bạc đần liên vào trần, mồ hôi giò giọt động xulong cầm.

Ông ta ngồi dờ người như lẳng tai nghe...

Bỗng trong làn không-khí hoàn-tuân yên lặng, một tiếng gà gáy trua trong xóm. Ông lão giật mình ngo-ngác nhìn chung-quanh mình, nét mặt xuong-xuong hốc-hác lộ vẻ sợ-hãi vùn-vơ....

Tiếng sôt-soạt trên đồng vỏ bao, ông ta quay lại, mặt tái mét. Một thằng bé con chừng mười hai, mười ba tuổi mặc quần áo nâu, nhẹ-nhang đặt xuống đất một cái rổ đựng nắm cơm, đĩa muối vừng và mấy côn tôm dò trong chén nước mắm dày đen. Thằng bé nói:

— Bà chủ nhà bảo cháu mang ra cho ông.

Ông lão dương cắp mắt đờ hoe đầm-dầm nhìn thằng bé.

— Được! Cháu dè đây cho ông... Cháu có dồi không?

— Thưa, cháu vừa ăn xong. Ông ra ăn cơm dè cháu bảo nốt cho.

— Nhưng ông không dồi.

— Ông có ăn một tí.

Ông lão lảng-lảng nghe lời cháu ra ngồi ghế lên một khêu gỗ, cầm nắm cơm thong-thà chăm vieng cẩn nhai u-e-oái. Còn thằng bé thì quý gối lên nắp áo quan ra súc bao...

— Cu con!

— Dạ!

— Các công việc ông dặn, cháu đã làm chưa?

— Bẩm ông dã. Ông lý dã cho phép rồi.

Ông già lại ngồi yên lặng, vừa ăn vừa nhìn cháu.

— Cu con!

— Dạ!

— Bố cháu chết, cháu có thương không?

— Có chứ!

Một chiếc xe lợn qua đường, tiếng cù-kết mỗi lúc một gằn, nghe thâm-thiết như lời than khóc của linh-hồn người bac-menh. Hai giòng nước mắt chảy-chán trên cặp má hóp. Ông lão cảm-dong quá, nắc lèn một tiếng. Thằng Cú con đứng tay, ước-ước mắt nhìn ông, hỏi:

— Ông làm sao vậy?

— Không, ông nghe.

Nghen thi ông ngửa mặt nhìn lên mái nhà, bỗn con vẫn bảo thế đấy.

Ông lão không thể chống nổi sức xúc động, buông nắm cơm, ôa lên khóc...

Sáng hôm sau công việc làm nhà lại đầu vào đấy. Tiếng dục vẫn chan-chát, tiếng cửa vẫn sàn-sát, mây chì phu hồ gánh với cái, vẫn khanh-khách cắt tiếng cười, dùa-cùng bạn thợ. Cho đến thẳng Cu con, nó cũng hỉnh như quên rằng cha nó mới chết hôm qua, quỷ gối, châm chỉ bảo tẩm ván sàn gác.

Không ai còn nhớ đến cái đám ma bác phó Tích chiêu hôm qua nữa chẳng?

ngoài.. Nhưng lhôi, cũng là số cháu.

Rồi ông ta mím cười grong, tự an-ủi:

— Cũng may cho cháu mà ở đây lâm hẫu nhà ông bà, ông bà lại tử tế cho áo, cho vải khâm-liệm...

Bà chủ nhà khuyên:

— Thế thi thời đây nhé, không được buồn-rầu khóc-lóc nữa đấy! Mắt con thi đã có cháu kia, nó nhón lên, nó giúp, nó nuôi chứ gì!

Ông lão lại mím cười một lần

tay chào:

— Thưa bà tôi không buồn đâu.

Bà chủ nhà mím cười:

— Phải, tôi gì mà buồn cho ông người.

Ông phó mộc cắt tiếng cười ha-ha rồi nói tiếp:

— Tôi không buồn vì tôi biết con tôi sướng lắm. Nó được lên chầu phết chầu trời đấy, thưa bà ạ... May lại ai cũng chết, trước sau ai cũng một lần. Thưa bà chết trẻ khỏe ma, chết già lụ-khụ !

— Phải!

— Vậy thi di sớm ngày nào hay ngày ấy, bà nhỉ?

— Phải!

— Rồi tôi cũng chết, rồi bà cũng chết, rồi thẳng Cu con cũng chết.

Bà chủ nhà mím cười, sợ sài với dò lời:

— Ông cứ nói giờ. Phì phui!.. Thời, vui-về mà cắt nóc nhà cho tôi được may-mắn nhé.

— Xin vâng.

Rồi ông ta nói huyền-thiên bảo người này một điều, dặn người kia một câu, luôn mồm không ngớt.

Thấy ông ta tươi cười, mọi người đều lấy làm mừng, nhất là bà chủ nhà thi lại càng hối lòng lắm, vì bà chỉ lo ngày nay là ngày cắt nóc mà ông phó Cả khóc-lóc-xụt-xút thi sẽ làm giòng mất cái nhà mới.

Đến giờ cắt nóc, bà chủ phát cho mỗi người thợ một cái khăn vải tay điều. Ông phó Cả vội chít lên đầu rồi đứng khoanh tay bồi cháu:

— Cháu trông ông có đẹp không?

Mọi người cười ồ, ông lão cũng cười rồi bước lên thang. Mọi người thợ trong thấy đâu ông ta lão-dao, chân đặt lên bậc thang run-run không vững, thi ghé vào tai một người thợ ban thi-thâm:

— Ngày ông phó Cả như người say rượu ấy chứ ạ!

— Không! Ông ấy có uống rượu bao giờ đâu!

Sau tiếng reo, tràng pháo nổ vang xóm... Bỗng đánh huyệt một tiếng céc mành, mọi người la thất thanh:

— Giời ơi! Chết rồi!

Trên mặt đất, ông phó Cả mém chảy lênh-lảng, nằm sõng-sượt, bất-tinh nhán-sir; ông ta vừa trượt chân ngã từ trên nóc nhà xuống đất, đầu dập vào cây gỗ. Mọi người xúm-xít lại cứu chữa. Ông lão mê-man, mồm kêu ư-ô. Bỗng ông ta mở hùng mắt nhìn thẳng như nói với ai đứng bên.

— Con dãy à!.. Thế mà cha cứ tưởng con chết!

Rồi ông tắt thở.

Ánh nắng vẫn gay-gắt. Trong làn không-khí hoàn-toàn tịch-mịch, buỗi giờ trưa ở nơi thôn-dã, thẳng Cu-con, vẫn quần áo dài-tang, nắp dưới bóng cái phên nứa, lùi-lùi bảo gõ để đóng sảng cho ông nó.

Nét mặt nó thản-nhiên như đang làm các việc hàng ngày mà người ta trả nó nám xu một công nhát.

Rồi bỗng, như hóm qua, con gà trong xóm cắt tiếng gáy. Nhưng thẳng Cu-con nó chẳng giật mình như ông nó, chỉ lẳng-lảng quay gối bảo cho thật nhẫn. Khi nó uốn cái nắp lên trên cái áo quan thấy vừa vặn ăn khớp thi nó lạnh-lùng nói một mình:

— Thế là xong!



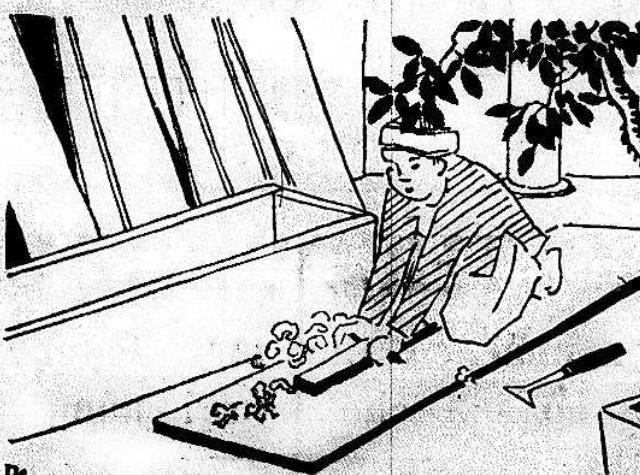
Nhưng trong góe kia, dưới cái phên che nắng, ông phó Cả vẫn xụt-xút thương tiếc con, tuy tay cầm dục, cầm trắng, như cái máy vẫn cứ động không dừng....

— Ông phò Cả!

Ông lão ngang dẫu nhín, cắp mắt mờ không trong rõ ai vừa gọi.

— Nay ông phò Cả, ông cũng chẳng nên thương tiếc quá mà sinh ra đau ốm.

Ông nghe rõ tiếng bà chủ nhà, đứng dậy chào, nói:



— Cảm ơn ông bà đã chu cấp cho cháu....

Ông ta chỉ nói được có thể, nước mắt đầm-dứt khiến ông ta nắc lên, bung mặt ngói khóc. Bà chủ nhà lão đầu tò ý thương-hại, đứng lảng-lảng nhìn... Bỗng ông phó mộc đưa tay áo lên lau nước mắt, rồi khẽ-le:

— Thưa bà, cháu chỉ sốt sảng có mây con... Khốn-nan! Tôi được có minh cháu, vợ cháu lại mất năm

ngó-ngác nhìn nhau lấy làm lạ, vì hôm nay là ngày cắt nóc, ông phó Cả cần phải có mặt.

Nửa giờ sau, trong khi mọi người dương mong đợi, thi bỗng nghe tiếng cười khanh-khách ở cổng đưa tới. Rồi ông phó già, mặt đỏ gay, bước vào trong nền nhà. Bà chủ vui mừng, nói:

— Kia! Ông phò Cả kia rồi.

Ông lão liền đến trước mặt, chào

THI VUI CƯỜI

VUI... CƯỜI...

Của T. K. Bz

Chú lùu

Giáp nói dối chả xin hai đồng bạc để mua sách, thật ra chỉ mất có đồng ruồi.

Biết tình Giáp bao giờ cũng chỉ mua ô hiệu X..., và muốn thử xem Giáp có ăn bớt tiền không, nên Giáp vè, chử Giáp tự nhiên hỏi :

— Ngày Giáp, có phải mày mua sách ở hiệu X... phải không? Tao phải mất mấy lần bị bà cụ mất lèm-kém già lại nhầm hào kền, cho nên tao khiếp, có đám mua gì ở đây đâu.

Giáp hốt-hoảng sờ túi nói :

— À, mà mình cũng phải xem lại mài được...

Của I., II. C. Saigon

Cách-trí

Một hôm, trong lớp dương giò học cách-trí, thầy giáo hỏi một cậu học-trò :

Thầy giáo : — Tai sao taun trước dùn sỏi sói lại có tiếng reo?

Trò B. — Ngâm-nghi rồi nói : Thưa thầy, đây là tiếng nì-non của những con vị-trứng trong nước sắp bị chết luộc.

Của I., II. Q. Hải-dương

Nhanh-trí khôn

Mười hai bác lý-dịch trong lăng ra họp hội-dồng, trong số đó có mười ông lăng-bép. Khi hội-dồng sắp tan, thầy lý-lý tay ra hai đồng bảo thư-ký để mua thõi-phien và để trong số hai chữ tút : Nh... ph... (nhà-phien).

Một hôm Quan về xem sô thẩy Nh... ph... \$200. Quan liền hỏi :

— Tiêu gi \$200, sao lại không dè rõ?

Thầy lý-lý lăng-tung giả lời rằng :

— Chẳng con sự tục nên phải viết tắt; bùm quan-lớn, tên đó để làm « nhà phân q... »

Của V. D. M. Hanoi

Thầy làm phúc...

Vợ một người lính đi lấy nhân viêt thư thăm chồng, lần tới nhà giày thép. Mua tem zong, chí chảng biết làm thế nào gián vào phong-bì. Chợt thấy một bác lính-ca cũng mua tem rồi thè luối đưa qua sau chiếc tem rồi gián nó cách-de-đang. Chí là bụng bao da:

— Lạ, nhỉ, có lẽ luối thầy quyền có cồn-sản» rồi rụt-rè se tiến lại gần thầy, chia cái tem sén nó!

«Bùm thầy làm phúc kiêm hộ con một cái».

Của Q. V.

Đo, đếm

Ông bố muốn do xem lùi bên đường bùi kề bên kia sang bên này được may thuốc, nhưng sợ người ta cười, liền

gọi cậu con ra dặn :

— Ngày con! Con cầm cái thước này do lùi bên kia sang bên này.

Cậu con nhanh-nhᾶa để ngay, rồi chạy vào đưa thước cho bà. Bà hỏi : thế nào? được bao nhiêu thước hở con?

Cậu bé ngo-ngác : Thầy bảo con do chử có bao con đếm đâu mà biết được.

Của H. T. Hanoi

I. — Còn nhớ...

Trong phòng, hai cậu bé đương chơi đùa. Bỗng nghe thầy đồng-hồ đánh 12 giờ. Một cậu liền nói :

— Sao bây giờ mẹ Từ chưa đến nhỉ? Đúng nhẽ mẹ ấy di chuyển lâu sáng thi muối một giờ ruồi đã đến đây rồi kia mà!

12 giờ 15, có cái giây thép của mẹ Từ : Khô lầu, ngày mai di cảng giờ này.

— Quái, mẹ Từ thế thi là thật!

— Làm sao?

— Vì nếu mai mẹ ấy cũng di vào giờ này thì còn nhữ lầu nữa.

II. — Nhanh-trí

Một cậu bé đang ngồi cao giây trên ban. Cha bắt gặp :

— Mày làm gì thế, Lan?

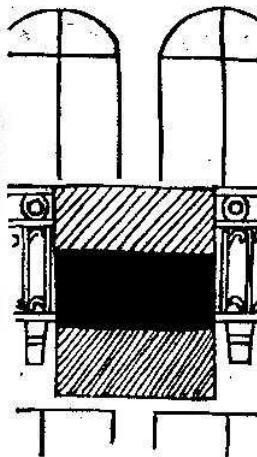
— Cậu, con viết.

— Nhưng mày có biết viết chữ đâu?

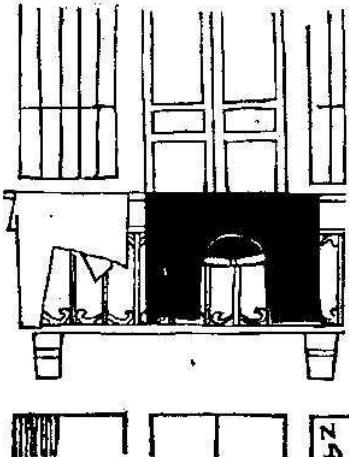
— Có.

— Ủ, thế mày đọc những chữ mày viết đi cho tao xem nǎo.

Tranh dự thi số 40



Bao lơn Âu-Mỹ



Bao lơn Việt-nam

IV. — Nhờ mõm

Anh lái đò thu tiền người đi phà qua sông, còn mõm có con gáu nhà quê chưa thu. Thật-thú, có ta với cùm tiền ra vỗ vào rai anh lái :

— Ngày bác, bác kháng... lăg tôi à?

Của P. B. Hanoi

Lau-vé

Có một chị bán hàng thil lăg ve, trông thấy anh bắt ve, sô quá, mà tung theo mõm rồi, không còn cõi ngõ tất náo mà chạy được nữa, chỉ ta nhanh trí bèn chạy lặt vào hiệu thuốc ở ngay đây.

Anh bắt ve định chạy theo rào bát, nhưng trong hiệu thuốc lại có người chủ-huân vừa dì ra, anh ta vui-rung nói :

— Xin lỗi ông, cho phép tôi vào bắt con ve hàng thil nó lận vừa chạy vào đây.

— À, thế rõ lẽ egiri ta vào để khám bệnh và mua thuốc cấp-cứu đây ông a.

Kinh-cáo

Bắt đầu từ tháng sau sẽ không biểu báo về cuộc thi vui-cười nữa, mà sẽ tăng các bạn trúng-cách, các thứ dò-dùng có vẻ mĩ-thuật và có giá-trị, để gọi là kỷ-niệm cuộc mua vui. Kỳ sau sẽ dâng lên báo các thứ dò-dùng đó.

PHONG-HÓA

Thi vui, cười

Danh-sách

Ô. Ô. L. H. C. Herand Saigon	: 2 bài
P. Q. B. Piquet Phnom-penh	: 8 bài
B. B. Travaux publics	: 4 bài — P.B. Thái-Hà : 1 tranh. 2 bài — Xích-Dέ : 4 bài — T. V. T. Tourane : 1 bài — N. V. M. Phù-Lang-thương : 2 bài — H. T. Phúc-Kiến Hanoi : 4 bài — N. K. D. Phù-tho : 3 bài, 1 tranh — D. V. H. Trường-Tảo-Mòn Hà-nam : 2 bài — L. D. T. Vers-blancs Hanoi : 4 tranh — D. D. H. Ké-sát : 4 bài — Q. V. : 5 bài — V. D. M. Lambot, Hanoi : 3 bài — Tin : 3 tranh — Lý-dinh-Dà Sơn-tây : 2 tranh, 2 bài — L. H. Q. Đồng-Triều : 2 bài, 3 tranh — Đ. L. L. Phương-Lâm Kiên-an : 1 bài — T. V. C. Route de Hué, Thành-Hòa : 2 bài, 1 tranh — Thành-Long, Thủ-yênh : 5 tranh, 6 bài — H. Nhiêm, Sipéa Hué : 1 tranh — X. L. N. Hanoi : 1 tranh — T. K. Dz : 5 bài — Đồng-tử : 2 bài — Quản-Doanh : 4 bài — V. D. T. École Thắng-Long : 11 bài — L. V. U. Tasses Hanoi : 3 tranh — D. K. T. Quai Clémenceau Hanoi : 7 bài, 2 tranh — T. D. H. Lạc-Dạo : 8 bài — D. Q. C. Takou Hanoi : 5 bài, 6 tranh — L. T. Q. Ninh-xá Bắc-Ninh : 12 bài, 1 tranh — H. V. P. Rue d'Espagne Saigon : 4 bài.

CUỘC THI MEN RUỢU

Nâu rượu nam phải có thứ men toàn những vị thuốc bồ ích cho người uống

Vậy ai có các thứ men tốt thì đem lại thí-nghiệm ở lò nâu Bắc-kỳ Nam-Tứ-Công-Ty tại Văn-diện. Nếu được như ý thì Công-Ty sẽ dùng. Ai muốn hỏi gì về việc ấy xin lại Hội-sở, 34 Quai Clémenceau (Hàng Nâu) — HANOI

NƯỚC CHUNG XUÂN

(1) Muôn câu truyện không dằng-dài nữa. Mai khuyên hai người nắm ngõi mít lát cho đỡ mệt, rồi một mình thung-thang đi bách bộ.

Mai trong lòng theo đuổi một ý nghĩ, một định kiến gì đến nỗi người tuy nhọc mệt mà không nhớ ra rằng mình đương lén giocard. Mai lúc tới ngon dồi Long-kham, mới thấy hãi chán mới khuynh.

Nàng thở hổng-lộc, ngồi xep xuống mìn cười, ngâm những tảng đá nước mưa giỏi lâu ngày đã nhàn hóng như mai. Có tảng hình như con hổ khom lưng đứng ngáp, có tảng giống hệt đầu con sư-tu-xu lồng. Phùn nhiều tảng nhỏ hơn mà tròn-trĩnh, như những quả trứng không-lò sắc sầm giài-giác trên đám cỏ xanh vàng.

Vì sự liên-tưởng ngẫu-nhiên, sự so-sánh viên dá với trứng gà, khiến Mai nghĩ tới sự thai nghén, sự sinh nở. Nét mặt Mai dương vui cười hồn-hồ, hổng dồi ra rầu-rầu, vì Mai nhớ lại dáng-diệu, diện-mạo Lộc, lúc nàng ngủ cho chàng biết rằng nàng có thai. «Hi-vọng sung-sướng có lẽ thành hão huyền chàng?» Câu ấy trong vòng ba, bốn giờ đồng-hồ nàng luôn-luôn thi-thẩm cùng tâm-trí, mà bây giờ nàng lại tự hỏi nàng mới lầu nứa.

Nàng ngâm-nghì, tự trả lời: «Chả có lẽ, chàng yêu ta như thế thì khi nào...» Rồi nàng tự yên-ủi:

— Phải, biết đâu! Biết đâu sự kinh-hãi không phải vì cờ khacie. Biết đâu không phải vì chàng sợ ta sinh nở lần đầu sẽ có nhiều sự nguy-hiểm, phải, biết đâu?

Nàng thấy sự ngờ vực ở trong lòng nàng, một lúc một mờ đi. Nàng mìn cười, nói một mìn:

— Rõ ta chỉ nghĩ quanh nghĩ quẩn, chỉ lo sợ hão-huyền!

Cái bần-tính vui cười, những ý-tưởng lạc-quan của nàng khiến nàng chia-chan hy-vọng, đưa mắt ngâm khắp cảnh vật bao-la, thấy cây xanh mày đẹp trong bầu không-khi trong-tréo êm-dềm. Lơ-lửng ở sườn dồi trong về phía đông-

(1) Xem Phong-Hoa từ số 36.

KHAI-HƯNG soạn

nam chùa Bách-môn nhô lên cùi nõe ở giữa và bốn-góc chuông bốn góc như hình cái gióng và bốn cánh cửa dán hoa sen hàn tiếu. Cùi nhìn xuống chân dồi, Mai thấy li-li những người: nào trai nào gái đương châm-chí săn-sóc đều công việc đồng áng ở trong những thửa ruộng vuông-vuông nhô-nhỏ như những ô bàn cờ, mà con

Tranh của Dong-Son

— Minh không ngủ à?

— Không, anh cần phải nói chuyện với em:

— Thế em Huy đâu?

— Cảnh Huy ngủ. Em a, anh trông cậu Huy mà anh thêm! Trong lòng không tự-lý điều gì thi sung-sướng thế!

— Anh biết đâu rằng em nó không tự-lý?

và cat tieng cười, tro xuống chân dồi hỏi bạn:

— Đố mình biết những ruộng kia trông gióng cái gì?

Lộc cũng cười trả lời:

— Giống cái phèn-nứa xanh có cái nẹp trắng ở giữa.

— Không phải, giống cái bún cờ né!

Rồi hai người lại im, lặng-lặng mỗi người nhìn một phía. Lộc ngồi hai tay ôm đầu, sờ bả bạn:

— Em tha lỗi cho anh...

Mai cười khinh-khách:

— Anh diễn dấy à? Anh có lỗi gì mà em phải tha.

Lộc nhìn Mai thông-thà nói:

— Em Mai, không biết tại sao từ này đến giờ, anh nghe tiếng cười của em, anh ghê tởm lắm.

Mai vẫn cười:

— Vậy em không cười nữa. Lộc trách:

— Em cứ dùa! Anh xin em để anh nói chuyện việc nhà với em.

Không biết Mai nghĩ đến sự đau-dớn gì mà buột mồm hỏi một câu chua-chát:

— Truyền việc nhà câu ư?

Lộc trả mức mắt không trả lời, khiến Mai hối-hận xin lỗi:

— Em lỡ lời, anh tha cho em.

— Không, em không có lỗi gì hết. Chính anh là người có tội đối với em. Chàng sợ Mai ngắt lời, nói tiếp thực mau:

— Anh đã làm hại một đời em, một đời thanh-niên của em. Anh giỗi em. Anh lừa em. Cái người mà anh nhận là mẹ không phải...



dường 'trắng' từ chùa dến huyện là con sông ngắn hẳn ra dời bến.

Gió chiều hiu-hiu đưa tới từng nẫu câu hát của mấy cò con gáy lám việc ở chân dồi. Mai mìn cười, cò lăng tai nghe, nhưng không sao nhận ra được một câu nào mình đã thuộc cả. Bỗng Mai thoáng nghe mấy tiếng: «Trắng rầm trung thu», giọng đều-dều của cò gáy vùng Lim. Mai nhớ lại một câu hát học thuộc lòng khi còn nhỏ, thấy trong lòng sung-sướng, liền cũng cất tieng hát:

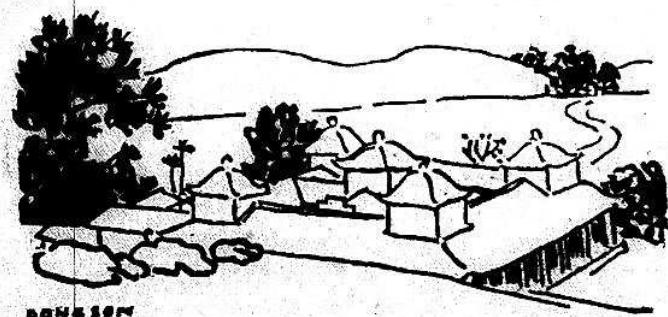
Xin anh nghĩ lại kẽo lầm,
Lòng em vắng-vặc trắng rầm trung
[thu.]

Trắng trung-thu còn khi mờ tối,
Lòng em thì mãi nãi không sai...

— Em hát hay lắm!

Mai giật mình quay lại, Lộc đứng ở sau lưng. Mai mìn cười, hỏi:

Câu trả lời của Mai làm cho Lộc nghĩ-ngợi. Chàng lại nhớ tới nét mặt buồn rầu, lời ngòn-ngừ nghiêm-khắc của Huy trong tết lâu nay. Chàng ngược mắt dăm-dăm nhìn vào mắt Mai, nứa như dè dò ý-tú, nứa như dè kêu-van. Cò lẽ nàng đọc thấu ý nghĩ của chàng,



GIÁ ĐẶC BIỆT KHÔNG ĐẦU BẮNG

MŪ TRẮNG KIỀU QUÀ DUA

Cam doan hai lần liège, bảo-hành một năm

Có cả hạng mū demi-liège bán giá 1\$60

Buôn di các tỉnh giá 18\$00 một tá

CHAPELLERIE

PHẠM MẠNH KHA

80, Rue du Coton — HANOI

Mai ngắt lời:

— Em biết rồi, em biết cả rồi, em biết đã lâu. Nhưng điều ấy có hẽ gi...

Lộc hoảng hốt:

— Không hẽ gi à?... Em biết từ bao giờ?

— Trước khi em làm vợ anh.

Lộc kinh hãi:

— Em biết mà em băng lòng lấy anh, lấy anh một cách không chính-dáng.

Mai cười khanh-khách, Lộc rung mình:

— Anh dặn em một lần cuối cùng: Em đừng cười nữa... Câu truyện có vui gì mà em cười được... Phải, anh nhắc lại câu hỏi: sao em nhẫn tâm băng lòng dè anh lừa giỡ em.

— Không! Anh không hề bao giờ lừa giỡ em.. Em được anh yêu như thế là dù rồi. Em có cần gi bà cụ dến hòi em cho anh làm vợ ta mẹ anh hay không phải là mẹ anh.

Lộc quắc mắt:

— Em không được phép nói tệ anh!

— Nào em có định tam nỗi tệ anh!... Và em chỉ biết, biết chắc chắn một điều là em yêu anh, anh yêu em... Em tưởng em hoàn-toàn sung-sướng, nhưng ban nay...

Mai trả nước mắt không nói được nữa. Lộc hỏi:

— Ban nay làm sao?... làm sao hù em?

— Em ngờ, em ngờ rằng anh không yêu em.

Lộc lại gần, cầm lấy tay Mai se sê nói:

— Em không nên ngờ... Ở trên đời anh chỉ yêu có mình em.

Mai mím cười:

— Thực nhé, anh yêu em mãi mãi nhé!... Vậy anh nói thực; anh có muộn em có con không?

Lộc ngâm-nghỉ rồi thong thả đáp:

— Anh xin thú thực: Khi anh bắt đầu yêu em, thì anh chỉ lượng tới hạnh-phúc của ái-tình, chứ không bao giờ anh có ý nghĩ về gia-dinh, về con cái. Anh thực là một thẳng lich-ký như trăm nghìn người khác. Anh chỉ muốn ái-tinh đối với anh mãi mãi và hoàn toàn là ái-tinh, là ái-tinh không san sè. Anh có ngô dâu, có tưởng dâu đến kết quả của ái-tinh.

Mai lầm bầm:

— Kết quả của ái-tinh!

— Phải! Kết quả của ái-tinh! Anh cứ tưởng ái-tinh là bông hoa thơm không hao giờ kết quả! Vì thế lúc em báo tin mừng cho anh biết thì anh giật mình kinh-hãi. Đó chỉ là

cái cảm giác đột nhiên, xin em tha thứ cho anh... Nếu em hiểu thật lòng anh thì chắc em cũng chẳng giận anh: anh không muỗn con anh, con em... con chúng ta ra đời giữa lúc...

Lộc im bặt, Mai và không hiểu hỏi:

— Giữa lúc nào?

— Nhưng dè anh ôn lại dần dưới câu truyện cho em nghe thì em mới hiểu rõ được. Anh là con nhà quan, cha anh là con nhà quan, mẹ anh là con nhà quan...

Mai cười gẫu, ngắt lời:

— Còn em, em là con nhà thường dân.

— Em không nên chê nhau. Và xin em đừng ngắt lời anh. Nếu anh kể lè lè-thôi như thế không phải là anh muốn khoe-khoang. Từ ngày còn nhỏ, thế mà nhiều khi anh vẫn thấy anh còn nhiều tu-tu-tu-ong bị kiêm-lòi trong giới-hạn của nho-giáo. Chẳng nói đâu xa,

một lát, trong khi ấy Mai lảng-lảng dàn-dàn nhìn chàng...

— Nhưng mẹ anh... em đừng tưởng lầm và nếu em biết mẹ anh thì em tất phải kinh-mến, vì mẹ anh là một người rất đáng quý trọng... Song nền lê-nghi đạo-dức của nho-giáo đối với em thì chỉ thoảng qua trong trí-thức, chứ đối với mẹ anh thì đã ăn sâu vào tâm-não, đã hòa lẫn vào mạch máu, đã thành một cái di-sản thiêng-liêng về tinh-thần hồn vong, hồn diệt. Anh không nói quá đâu. Chính anh đây, đã chịu ảnh-hưởng của học-vấn, của tinh-thần áu-tây ngay từ ngày còn nhỏ, thế mà nhiều khi anh vẫn thấy anh còn nhiều tu-tu-tu-ong bị kiêm-lòi trong giới-hạn của nho-giáo. Chẳng nói đâu xa,

em những tu-tu-tu-ong nhan-loại, giày em biết yêu người & ngoài vòng lê-nghi...

Mai ngắt lời, xụt xì khóc... Lộc ghê gǎn, hỏi:

— Can chi em khóc. Anh yêu em không dù ư?

Mai nức nở:

— Yêu nhau... mà không được đường-hoàng...

Lộc vội ngắt lời:

— Vậy ra em không hiểu anh. Anh nói đối với lê-nghi, sự yêu nhau ấy không được đường-hoàng mà thôi, nhưng đối với ái-tinh, đối với linh-hồn trong sạch của đôi ta, thì yêu là yêu chứ không có là gì khác nữa.

Mai vỗn thông-minh, thưa biểu là Lộc nói chia, nhưng nàng cũng tươi cười dùng dây bão-chàng:

— Em hiểu bụng anh rồi... Em sung-sướng nhất trên đời.

Lộc cũng dùng dây, hai cắp nết lảng-lạng nhìn nhau... Về phía tây; mặt trời ẩn sau đám mây đen chiếu ánh sáng dịu dàng trong lán không khí yên lặng. Mai se sê bão Lộc.

— Chúng ta ra ga cho kịp giờ.

Lộc mím cười:

— Vắng, vợ chồng ta ra ga cho kịp giờ.

Mai ngạc nhiên:

— Quái, anh ạ, sao chúng ta không mấy khi nghĩ đến cái ý nghĩa vợ chồng nhỉ, chúng ta chỉ biết chúng ta yêu nhau.

— Em lầm-lầm lầm! Em không nên nghĩ đến những chữ, những tiếng chỉ là những tiếng dè gọi. Mái tinh-tinh vẫn là tinh-tinh. Những chữ vợ chồng, trăm năm hay chữ tự-do kết hôn chỉ là những chữ vó ý nghĩa. Tinh-tinh con người ta inri là sự thực.

Mai nghe Lộc, áu-yém ngô đầu vào vai chàng, thì thầm:

— Người yêu của em!

Rồi hai người giắt tay nhau xuống đồi về chỗ cũ. Tôi nói Lộc cầm tay Mai giữ lại, trồ bảo:

— Kia, em trông hanh-phúc đây!

Dưới gốc một cây thông già, Huy nằm ngủ, cái mũ trăng úp trên mặt. Ánh nắng dịu dàng buỗi chiều in bóng lá thông lấp-loáng chạy trên miếng hè, dưới con gió thoảng. Mai ngâm em, cất tiếng gọi:

— Huy ơi! dậy thôi!

Huy bỏ mũ ra, mắt bị chói chờn, cởi tim xem ai gọi mình, thì hai người đã dến nâng dậy và áu-yém quàng lạy vào cổ.

Lộc se sê nói:

— Gia-dinh của chúng ta!

(Còn nữa) KHÁI-HUNG



biện giờ chỉ vì một chữ hiếu, chỉ vì tuân theo lê-nghi mà không giảm đường-hoàng cùng em hưởng cái hạnh-phúc của ái-tinh, của ái-tinh trong sạch. Vì phải theo lê-nghi, phải đặt chữ tình ở dưới chữ hiếu, tuy chữ tình, chữ hiếu nhiều khi ta chỉ hiếu lờ-mờ, hoặc ta tự bắt buộc ta phải cố hiếu...

Lộc bỗng im bặt. Chàng nháu nhìn thấy hai hàng lệ rớt đầm hai bên má Mai. Chàng vội rút khăn lau nước mắt cho người yêu, thì thầm nói:

— Anh xin lỗi em.

Mai ngập ngừng:

— Không... anh có lỗi gi... anh nói rất đúng.

Nàng ngồi ngâm-nghỉ một lát rồi lại nói:

— Em chỉ tiếc rằng ngoài những tu-tu-tu-ong của nho-giáo, thày em lại giày

THUỐC LÂU VÔ-DỊCH

Là một thứ thuốc già truyền đã nẵm đời nay của cư lang Khoai dồn tiếng là hay. Chứa không sai nǎo. Thuốc này không hại đường sinh dục, không vật-vã nhợt mệt, sống khỏe đi làm như thường, lại còn làm cho khỏe tǐ, ăn khỏe ngủ khỏe hơn trước nữa; dù ai mới bị tiểu-tiểu tictic, hay đã thành kiền kiền, nước tiểu quá đực, quay lún uất dinh, hay đi tiểu ra những chất lầy-lậy như te shou, sống thuốc này đều khỏi dứt nọc, chứ không đỡ rồi đến khi một nhoc, rướm xay lại tái phát như những thứ thuốc khác. Những người đã uống qua thuốc này đều công nhận là hay nhất, là một thứ thuốc Vô-Dịch chữa vô bệnh hàn. Giá mỗi vại 1\$00. Những người mắc bệnh tim-là hay lòi loét, phát hạch, phát sốt, phát rét, tai ử, mũi ử, cùi chỏ thiêu-pháo, chửi nồng nật và thuốc giang-mai giá 1\$50 lấp lác nhẹ nhay. Cõi người dân ông di-thi, bài thận, dân bà khí bà vì cher bời quá độ thì uống một hộp cổ-tinh bđ-đán giá 1\$50 sẽ thấy trong người-khoa-khoa, bệnh tinh bớt hẳn đi nhiều lắm. Đều như người ăn cháo tictic, rặng, vàng, hay lén cõi là phải bệnh phòng-tictic, chỉ uống một gói phòng-tictic giá 0\$60 là nhẹ ngay, nên phải đốt lán nấm mà sống đến ba giờ thuốc này mà vẫn chưa khỏi, thì nghe lít bệnh quan-cách rất ngay-hỗn, phải đốt lán bón-hiệu chữa mới có thể khỏi được. Biết bệnh lai từ thứ thuốc hàng rươi để chữa chứng đau bụng đi tĩ rất thần-hiệu, dù thấp từ nhất sinh, chỉ uống một chén tictic rặng rươi là cứu được tinh-mệnh giá 0\$30 mỗi chai, còn người nghèo khó cõi bón-hiệu cho không lấy tiền. Lúc nào cũng có đông lang-hoat, cu cu lang Khoa, chay-chua-te bệnh lán và tim-là cũng cu lang tinh thòng chữa các bệnh người nhốt trẻ soa. Thuốc chữa người nhốt trẻ soa, trẻ soa 0\$20.

KIM-HUNG Dược-phòng — 104^e, Route de Hué, HANOI

DAI-LY | HAIPHONG — 130, phố cầu Đất hiệu MAI-LINH
NAMDINH — 28, Rue Champeaux hiệu VIET-LONG
HUE — 18, Rue Gia-long

Hỏi: người gầy còm, da mặt xanh vàng, náo nhà Thê-thao thân trắng, lực kiện, gân cốt mềm-mại, bời uống

HUYẾT TRUNG BÙU

Uống độ một chai dã thấy khỏe, mạnh, da mặt hồng-hào

Chai lớn giá là 2 \$00 Chai con giá là 1 \$00

CỦA NHÀ THUỐC DẠI-QUANG

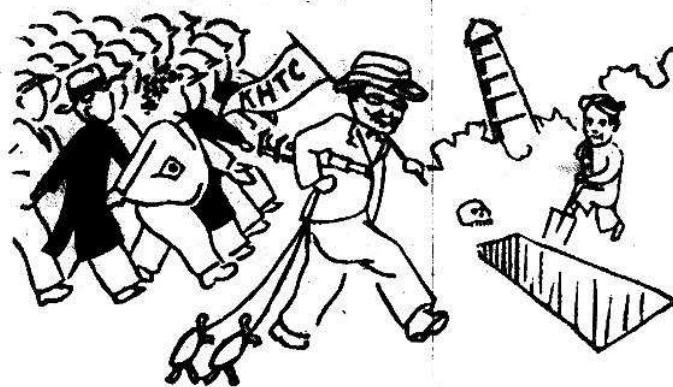
Giáy nói 805

47, Phố Hàng Đường — Hanoi

VỀ TRUYỀN BÁY NGÀY



Ông trù bát Hy-Tông.
— Thưa ông, mực xã thuyết kỳ này
cho bài gì?
Ông chủ bát Vinh. — Bài « Rau muống
luộc, cà rầm tương »



Báo Khoa-Học và Ngữ-Báo đi thăm cỗ mộ ở Vinh-yen.



Một nhà báo đi nhận tin chó chết.

VĂN VUI

MỘT ĐAM MA

(Một lối văn tâ-chân không nên viết
nhưng vẫn thấy viết)

Tò-tò-toe, tò-tí tò-toe... tí-tò, tí-toe
Dục-dục-dục-dùng! Dùng, dùng, dùng,
dùng, dùng.

Bó là đam ma ông hàn Hóc!

Đầu tiên có năm lá cờ ngũ-hành
(ngũ là năm) bay pháp-phái, tiếng
kêu: bạch, bạch, bạch, bạch. Kế đến
cái minh-tinh cao trót-vót, vi thế, ta
thường nói: bà ấy cao như cái miph-
tinh, tiếng lá tre ở đầu cánh nhớ
sức gió kêu lạt-sạt, lạt-sạt.

Rồi đến phường Âm-nhạc cải-
lương có dù các thứ dàn, họa bài
xuân-nữ.

Tinh tâ-tinh ta-tinh, tinh ta-tinh ta
tinh ta-tinh, tiếng đòn tau lanh-
lanh như tiếng nước suối à trong
ngồn chảy ra. Huy huy huy huy huy
huy huy huy huy huy huy tiếng
sao như tiếng chim họa-mi hát véo-
von ở trên cánh trong bầu không
khí trong-trèo ngày xuân.

Binh-bép-bình, binh-bép-bình! Tiếng
trống cơm nghe trầm-trọng, trang-
nghiêm, đồng-dạc như tiếng cù nghe
mà giảng nghĩa sách tú-thư.

Cứ cứ cứ cứ cứ, cứ cứ cứ cứ cứ
để: tiếng nhí thánh-thót khi bồng
khi trầm, tiếng khoan như gió
thoảng, tiếng mau như trời sắp mưa
nghe rất khoái-lạc êm tai như giọng
ni-non của cô thiếu-nữ dương
đô xuân tròn.

Té tí te te tò, té te tò te tò tò te!
Nhưng làm át hết các tiếng âm-nhạc
khác, có tiếng kèn tau, khák nào
như tiếng sú-tú là vua các súc-vật ở
chốn núi dò, rừng xanh, tiếng
phượng-hoàng ở giữa đám trầm
muồng nhô siu. Thực là tiếng âm-
nhạc hoàng-dế vậy. (1).

Sau phường Âm-nhạc tức là cái
nhà tang, nghĩa là cái nhà làm bằng
nứa, giàn giấy dù các thứ mùi, trông
rất ngoạn-mục. Cái nhà ấy sẽ là cái
nhà của linh-hồn người chết, & thê-
giới bên kia vậy:

“Hời: ôi anh oi là anh oi! Anh đi
đau anh bỏ em tro-vợ một mình, một
bóng ở dương-gian!” Bó là tiếng
khóc của người vợ người bạc-mệnh
không còn được sống mà ngâm cái

cõi đời đẹp tốt này nữa. Người thiều
phụ ấy vào trạc 30 cái xuân xanh
có lè, da trắng như ngà, tóc mày
bồ rối càng làm tăng cái vẻ đẹp
thiên-nhiên của cặp mắt bồ-câu, đôi
lông mày lá liễu. Thực là một bông
hoa biết nói vậy.

Ôi cha oi là cha oi! Cha chết di con
biết trông cay vào ai! Di liền cành
cạnh, người con gái trông như dùc
khuôn-khò mẹ. Giống từ nét mặt
xinh-dẹp cho chí tiếng nói, điệu
cười, dáng-dấp di dứng. Thực là
cái bóng vang của người mẹ vậy.

Tay người con gái — một bàn tay
trắng nuột như ngọc-nga, müm-mím
như búp măng — dắt một cậu em
bé, nét mặt khôi ngô tuấn-tù, dính-
ngò thông-minh — chắc sẽ là người
hy-vọng của nước Đại-Việt-Nam sau
này đây!

Hời anh oi, anh bồ em ở giữa
đường đời anh đi một mình, rồi em
biết ăn ở lão sao với người ta, với
con anh hời anh oi! Bó là tiếng khóc
của người vợ lẽ, một trang phụ-nữ
tân-tiến, đường ngói dẽ-lệch, giăng
trắng như ngà, vân áo lam, quần
lụa-bach, chân nệm giày cao-gót.
Tiền dồ — phụ-nữ nước Việt-Nam ra
sao? Chắc là nhờ vào tần-tiến
như người vợ người bạc-mệnh....

Ôi trời oi, nó đánh tôi! Đam ma
đương di êm-dềm thì có mấy tiếng
kêu trời inh tai như óc ấy! Đã tưởng
người đưa đám đánh nhau. Sau ký
giá tra xé ra mới biết hai đứa gánh
nước vày đòn gánh chaoing nhau.

Ôi! Bao giờ cho hết cạnh-tranh,
cái thế-lực của kim-tiền nó đã lan
dến bọn gánh nước rồi đấy! Ôi kim-
tiền! Ôi kim-tiền! người làm cho
người đời chém giết nhau vì người
đó!

Ký-giả ngầm-nghỉ rút câu thi đam
ma đã đến huyệt.

Than ôi! cái áo quan cay-nghiệt
kia! người nő lồng náo mà lạnh-lùng
ôm thấy ông hàn là một người có
tri-thức. Than ôi! dắt vó tinh kia,
người bồ lồng náo để-nén lên chiếc
thân bảy thước dã ngang-tầng lối
lạc hơn bốn mươi xuân ở trên
đường thê.

Bich bich, bich bich! Bó là tiếng
đất ném lên áo quan!

Than ôi! Ông hàn Hóc đã là người
thiên-cô.

Ký-giả xin cút đầu từ-biép vong-
linh ông.

(1) Tiếng âm-nhạc hoàng-dế là tiếng âm-nhạc
tô nhít, kèn nhít, không-vợ nhất vây (nhời gom
giá).

THO' MO'I

Một buổi chiều xuân
Đôi chim khuyên lô-lu hót trên cành,
Sóng duỗi cánh cung bay chuyền dùi-dòn.
Đè hoa soán pháp-phái rạng quanh mình,
Roi lá-lá-chêp chớp như bướm lượn.

Như lũ bướm bay tro-gi cõi mộng xuân,
Khển lòng ta tung-bừng vui xiết kẽ.

Giang lai, ngưỡng mây cười với Đồng-quân,

Tuổi xanh nhuộm trời xanh màu trắng lè.

Ta rủ bộ lõe mây cho gió long,

Cho trăm hoa đượm-ướp dù trăm hương.

Cho nắng chiều ló, cho sương sớm động.

Cho hồn thơ keo lõe cung mèn mang...

Dưới tóc mây, hal vàng sao chói-lọi,

Mặt sáng ngồi xanh biếc của thanh-niên.

Hai lần môi nhu cảm hồng đò ôi,

Nở lang ra, đê hát khúc quan thiên.

Ta hát, ngồi dưới gốc cây soan đào,

Cùng với đôi chim khuyên cung hát mãi.

Cái buổi chiều tà-dương mới vui sao!

Lòng ta như mây bồng theo gió thời...

Gioi thời dài mây bồng bay tản漫,

Cho long-ta bát-nát bốn phương trời!

Lo-lảng nô ngồi sao hôm sân-lan.

Trời đây! hồn ta sáng lỗ mây muối!

DOAN-PHU-TU

MÃY « VÝ-NHÂN »

NƯỚC TẦU

I. — Đời vật-chất, đời kinh-tế

Trịnh-dục-Tú, một nhà nữ bác-sĩ
Trung-hoa, đã từng xung chử
Chánh-án tòa-án Thượng-hải, từng
làm luật-sư. Cái thanh-danh của
Trịnh đương lừng-lẫy, dân Tàu rất
khâm-phục.

Thì gần đây, vì việc hôn-nhân của
Trịnh nó ngoặt-ngoéo sao đó, Trịnh
bị trục-xuất ra ngoài Luật-sư công-
hội ở Thượng-hải. Cái thanh-danh
của Trịnh từ đó bị trút xuống một
bậc.

Cái đó chẳng hề chi. Đam-dắng là
thường. Đời vật-chất mà!

Lại nói đây, Trịnh sang Ba-lat
nghỉ mát. Hán-hạnh то cho đất Việt
minh đã được một vý-nhân nước

« Con trời » dè vết chân lại. Té ra
Trịnh di trốn, bị truy nã vì đã thợt
kết mấy triệu bạc trong khi làm
Chánh-án. Thành-danh của Trịnh
trút xuống một bậc nữa.

Cái đó vẫn chẳng hề chi. Thợt
kết lại thường nữa. Đời kinh-tế mà!

II. — Một bước dài trên con
đường tiền-bộ

Trước đây Tống-mỹ-Linh may
chiếc áo di mưa hết 6 vạn đồng
« Hoang-quá, phi-tiền » dù-luận Tàu
nhaو-nhao bất-phục, nhất là đang
lúc trong nước cần-tiền.

Mua súng, đúc đạn dë bắn, quân
Nhật là việc cần, nhưng may áo dẹp
còn cần hơn, thứ nhất lại là phu-
nhân của một Tòng-tu-lệnh!

Không chịu thua phai yếu, kém
Tưởng-giải-Thạch chử không chịu
kém vợ hàn, Truong-hoc-Luong
may tiếp chiếc áo bảy vạn đồng.
Thế là Truong nhảy lên trên Tống-
mỹ-Linh một bậc.

Lại chẳng chịu thua, Tống-tu-Văn
vira dày nhảy lên một bậc khá cao
hơn nữa. Tống may chiếc áo mười
vạn đồng (may áo này, Tống phải
kém người may giỏi nhất Trung-hoa,
cho ở riêng một lâu-dài, cung-phung
như một khách quý. Một năm tròn
mới may xong vì áo rết bằng trâm
thứ lồng các giống thủ: hò, bão, gấu,
khỉ, vượn, dười-uơi, sư-tử, mèo,
chó, v.v...).

Chưa biết chiếc áo thứ tư sau này
của một vý-nhân khác sẽ may hết
bao nhiêu, nhưng chắc là phải trên
số mười vạn, vì người Tàu vốn có
óc cạnh-tranh, có lòng can-dám,
bao giờ cũng tiễn, « thà chết chử
chẳng chịu lui ».

Thật đáng mừng cho nước Tàu
đã bước được một bước khá dài
trên con đường tiền-bộ!

T. MIEN

CÀI-CHÍNH

Mùa trăng kiều quả dưa của hiệu PHAM-MANH-KHA 80 Rue du Coton
Hanoi, cam đoàn hai lần liège, bảo hành 1 năm giá 1\$60, còn như hàng
mù demi-liège bán buôn di các tỉnh giá 13\$00 một lá, chử không
phai 1\$60 như đã đăng trong quảng cáo.

VỀ ẢNH TRUYỀN THẦN BẰNG THAN HAY MỤC TÀU
THẬT-GIỐNG, THẬT-KHÉO, KHÔNG PHAI MẪU

ảnh 50 x 60 2\$90

Ở xa xin gửi ảnh về cho TRƯỜNG-TRỌNG-BÌNH

Office Indochnois du Travail — 84, Route Mandarine, Hanoi

Có nhân ghi hình & các nơi theo 16 hòm giao ngã.

Tâm sản khách soạn.
NHJ-LINH
chép lại nguyên-vi

Nhu'ng việc chính cần biệt

trong tuần lê

TIN TRONG NƯỚC

Một việc thay đổi lớn trong Nam-triều

Ngày 2 Mai. — Hỗn-thượng đã ha chi-du cho 5 quan Thương-thứ và tri-sĩ, bỏ chức Thủ-tướng trưởng-viện Cố-mật và lập một nội-tắc mới có 5 bộ. Các quan Thương-thứ sẽ có các cõi-vi người Pháp giúp việc, và ngoài việc các bộ ra còn hợp thành một « Hội đồng cải-cách » do quan Kham-sú chủ tọa. **Điều** **cách** về phong-diện chính-trị tu-phap và xã-hội.

Bộ Chia-rá như sau này:

Bộ Lai: ông Ngô-dinh-Diêm, tuân-phủ Phan-thiêt.

Bộ Giáo-dục: ông Phạm-Quỳnh, kiêm-chức Đông-lý-vin-phong và cả chức Tổng-tiền-tham-uy-viên trong « Hội đồng cải-cách ».

Bộ Kế: ông Hồ-đắc-Khai, tổng-đốc Binh-

định.

Bộ Hình: ông Bùi-bằng-Đoán, tuân-phủ Ninh-binh.

Bộ Công: bộ Mỹ-thuật và bộ Lẽ: ông Thái-vân-Toản, trước đã xung-chiến thương-thứ bộ Hộ.

Vìć kén chọn các quan thương-thứ mới chỉ chuyên trọng vào giá-trị của từng người không kẽ phàn-cấp cao thấp. Các quan thương-thứ được bồ-xung-thức một hạn dài nhất là ba năm.

Một úy-ban xin dal-xá cho các chính-trị phạm ở thuộc-dịa.

Mấy ông-nghi Varsone và Montet vừa rồi xin dal-xá cho các chính-trị phạm ở các xứ thuộc-dịa, đơn-bi-bắc. Nay ở Paris lại mới thành lập một hội-dồng để vào động việc dal-xá cho các chính-tri pô-mô dô, hội-viên có vừa đần-đông, đần-bà Pháp, Nam.

Cuộc thăm-vấn 121 người hội-kín.

Saigon 3 Mai. — 121 người — trong số đó có Ngô-gia-Tu, Dương-hạc-Bình, Ngô-duc-Tri — can tội làm rối loạn trật-ord Nam-kỳ từ tháng Mai 1930, đã ra tòa đại-hinh.

Cuộc thăm-vấn đã bắt đầu: có lẽ phải một tuần-là mới xong.

Ngày 1st Mai tại Hanoi và các tỉnh

Vẫn yên-tĩnh như thường, không có điều gì đáng để ý.

Trường vū-bị thi tốt-nghịệp.

Từ 11 đến 14 Mai này, trường vū-bị Hanoi sẽ thi tốt-nghịệp. Đơn xin trang thi nhận đến 7 Mai là cùng.

Bệnh tā.

Haiphong — Ngày hôm nay, ở cảng đã phát bệnh tā, chảng mây nhí không có người mặc phái, nhưng ít người bị thiệt mạng.

Quan Toàn-quyền hầm Charles về Pháp.

Ngày 1st Mai — Có tin quan Toàn-quyền hầm Charles ngày mai sẽ về Pháp, không trở lại Kinh-đô nữa.

Hội-nghi kinh-tế và tài-chinh tây ở Bắc-kỳ.

Ngày 21 Mai 23 sẽ có cuộc bắc-cửng-biên vào hội-nghi kinh-tế và tài-chinh tây ở Bắc-kỳ.

Mất nhiều hồ-so về việc xử tại tòa án Đại-hình Đông-dương.

Về vụ tàu Philippine đâm, hồ-so về các việc xử tại tòa án Đại-hình Phnom-Penh, Cần-thơ và Mỹ-tho mà các bị cáo-nhan bị phạt khắc-chung thân xin chổng án và tòa án Paris lắc bối.

Vé-lại bắt đầu tái-thẩm... quan Chuồng-lý Saigon sẽ thảo bến-eo-trang khác.

Quan Toàn-quyền đã về.

Quan Toàn-quyền ở Vinh ra có đồ lặn ở Thành-hóa & Hoa rồi thẳng đường ra Hanoi, đã tới hôm 6 Mai.

TIN TRUNG-HOA

Truong-hoc-Luong bị một người Tây kiện vì không trả tiền làm nhà.

Thiên-tân 31 April. — Một người Tây ở Thiên-tân vừa đệ đơn kiện Truong-hoc-Luong là thiếu tiền làm nhà của người ấy 28.000 lạng, nhưng vì Truong di ngoại-quốc rồi, nên không có mặt để hầu kiện.

Nhật cấm tàu Trung-hoa vào cửa Tân-hoàng-dảo.

Thiên-tân 30-4. — Có tin Nhật cấm không cho tàu của Trung-Hoa vào cửa Tân-hoàng-dảo, còn các tàu ngoại-quốc vẫn được ra vào như thường. Các nhà-nghi mất của Tàu ở Bắc-kỳ đã bị Mân-chau-tich-biển bắt-máu của người Hoa-bắc.

Vấn đề Viễn-dông tại hội-nghi Hoa-thịnh-don.

Đông-kinh 4-5 — Về vấn đề giải-quyet việc

Nga muôn nhát dùt đường xe-lửa Trung-Dòng.

Cập-nhật 2-5. — Một viên Phó-cục-trưởng đường xe-lửa Trung-Dòng người Nga, vừa sang Mân-chau và nói đường xe lửa này là của Nga, nếu Mân-chau nói là của chúng của hai nước Mân-Nga thì thực trái với hiệp-pacts năm 1923 của Tầu đã ký với Nga.

Anh hẹn ngày cho quân Nhật phải rút quân khỏi Tân-hoàng-dảo.

Thiên-tân 3-5. — Về dịp quân Nhật kéo đến Tân-hoàng-dảo vừa rồi, có đánh một viên kỹ-sư mò người Anh bị thương, người Anh lấy thế-lâm bắt-binh lầm. Hiện-thay-quân Anh đã ở dưới tàu chiến cùi lèn bờ, và hẹn ngày cho quân Nhật phải rút khỏi Tân-hoàng-dảo.

Tưởng-giới-Thạch đã ký ngầm hòa-trớc với Nhật chăng?

Luân-dôn 2-5. — Theo tin mới là báo Anh, quân Nhật đã đốt-nhiên rù khói Ican-dông là vi hai nước Trung, Nhật đã sắp lập thành hiệp ước bi-mặt: 1. Tàu-thứ nhận quyền độc-lập Mân-chau. 2. Hai-mặt nam-bắc Van-ly trưởng-thành đặt lâm khu hoán-xung. — 3. Hải-quân Nhật chịu trách-nhiệm bảo-hộ các cùi bắc-mát Hoa-bắc.

Vấn đề Viễn-dông tại hội-nghi Hoa-thịnh-don.

Đông-kinh 4-5 — Về vấn đề giải-quyet việc

Trung-Nhật xung-đột tại hội-nghi Hoa-thinh-Dong, các nước đã đồng ý kháng-Nhật.

Tin Pháp

Học sinh bái khoái.

Paris — Để phản đối việc hoan-tuyen-cử viên chức công-sử, sinh-vien nhiều trường Cao-dâng Paris, Bordeaux, Toulouse và Strasbourg đã bái-khoa.

Tin Đức

Nước Đức có hai quốc-kỳ.

Nước Đức đã công-nhiên bao-cao cho nước Pháp biết rằng là cờ của đảng Hitler cũng là quốc-kỳ của Đức.

Tin Anh

Gandhi định tuyệt thực 21 ngày.

Ông Gandhi đã thông-báo đến 8-5 này, ông nhất định tuyệt-thực 21 ngày. Không hiểu vì cờ gi mà ông nhìn ăn vì ông không yêu-cầu gi cả.

T X M

Tin buồn

Bản-báo được tin buồn cù Nguyễn-nhật-Tân là thân-mẫu ông Nguyễn-văn-Cử, chủ-nhà in Thụy-Ký mới tạ-thi tại số nhà 98, phố Hàng Gai, Hanoi.

Bản-báo đồng-nhân xin có lời kinh-viếng cù và chia-buồn cùng ông Thụy-Ký.

Giải nghĩa bàn III

	1	2	3	4	5	6	7	8	9
1	T	A		T	O		N	E	T
2			C	H	A	N		C	A
3	T	H	U	Đ	N	G	C	H	I
4	H	O		T	H	Â	U		
5	O	A	N	H		N	Ô	T	
6	A	O		U		H	I	Ê	U
7	I.	.	T	Y		A	T	Đ	
8		H	U	È		N	A		N
9	T	I	Ê	N	N	G	H	I	

XIN CHÚ Ý ĐẾN GA MỚI

ĐẦU CẦU PAUL DOUMER HANOI

SCIÉRIE MÉCANIQUE

NGUYỄN VĂN CHỦ

ENTREPRENEUR

SA. RUE DUBROVSKY

(HOA-MẠNG-KHOA)

HANOI

ĐIỆN THOẠI 3037

ĐIỆN THOẠI 0-027

ĐIỆN THOẠI 0-010

ĐIỆN THOẠI 0-056

ĐIỆN THOẠI 0-027

ĐIỆN THOẠI 0-010

ĐIỆN THOẠI 0-056

ĐIỆN THOẠI 0-027

ĐIỆN THOẠI 0-010

ĐIỆN THOẠI 0-056

ĐIỆN THOẠI 0-027

ĐIỆN THOẠI 0-010

ĐIỆN THOẠI 0-056

ĐIỆN THOẠI 0-027

ĐIỆN THOẠI 0-010

ĐIỆN THOẠI 0-056

ĐIỆN THOẠI 0-027

ĐIỆN THOẠI 0-010

ĐIỆN THOẠI 0-056

ĐIỆN THOẠI 0-027

ĐIỆN THOẠI 0-010

ĐIỆN THOẠI 0-056

ĐIỆN THOẠI 0-027

ĐIỆN THOẠI 0-010

ĐIỆN THOẠI 0-056

ĐIỆN THOẠI 0-027

ĐIỆN THOẠI 0-010

ĐIỆN THOẠI 0-056

ĐIỆN THOẠI 0-027

ĐIỆN THOẠI 0-010

ĐIỆN THOẠI 0-056

ĐIỆN THOẠI 0-027

ĐIỆN THOẠI 0-010

ĐIỆN THOẠI 0-056

ĐIỆN THOẠI 0-027

ĐIỆN THOẠI 0-010

ĐIỆN THOẠI 0-056

ĐIỆN THOẠI 0-027

ĐIỆN THOẠI 0-010

ĐIỆN THOẠI 0-056

ĐIỆN THOẠI 0-027

ĐIỆN THOẠI 0-010

ĐIỆN THOẠI 0-056

ĐIỆN THOẠI 0-027

ĐIỆN THOẠI 0-010

ĐIỆN THOẠI 0-056

ĐIỆN THOẠI 0-027

ĐIỆN THOẠI 0-010

ĐIỆN THOẠI 0-056

ĐIỆN THOẠI 0-027

ĐIỆN THOẠI 0-010

ĐIỆN THOẠI 0-056

ĐIỆN THOẠI 0-027

ĐIỆN THOẠI 0-010

ĐIỆN THOẠI 0-056

ĐIỆN THOẠI 0-027

ĐIỆN THOẠI 0-010

ĐIỆN THOẠI 0-056

ĐIỆN THOẠI 0-027

ĐIỆN THOẠI 0-010

ĐIỆN THOẠI 0-056

ĐIỆN THOẠI 0-027

ĐIỆN THOẠI 0-010

ĐIỆN THOẠI 0-056

ĐIỆN THOẠI 0-027

ĐIỆN THOẠI 0-010

ĐIỆN THOẠI 0-056

ĐIỆN THOẠI 0-027

ĐIỆN THOẠI 0-010

ĐIỆN THOẠI 0-056

ĐIỆN THOẠI 0-027

ĐIỆN THOẠI 0-010

ĐIỆN THOẠI 0-056

ĐIỆN THOẠI 0-027

ĐIỆN THOẠI 0-010

ĐIỆN THOẠI 0-056

ĐIỆN THOẠI 0-027

ĐIỆN THOẠI 0-010

ĐIỆN THOẠI 0-056

ĐIỆN THOẠI 0-027

ĐIỆN THOẠI 0-010

ĐIỆN THOẠI 0-056

ĐIỆN THOẠI 0-027

ĐIỆN THOẠI 0-010

ĐIỆN THOẠI 0-056

ĐIỆN THOẠI 0-027

ĐIỆN THOẠI 0-010

ĐIỆN THOẠI 0-056

ĐIỆN THOẠI 0-027

ĐIỆN THOẠI 0-010

ĐIỆN THOẠI 0-056

ĐIỆN THOẠI 0-027

ĐIỆN THOẠI 0-010

ĐIỆN THOẠI 0-056

ĐIỆN THOẠI 0-027

ĐIỆN THOẠI 0-010

ĐIỆN THOẠI 0-056

ĐIỆN THOẠI 0-027

ĐIỆN THOẠI 0-010

ĐIỆN THOẠI 0-056

ĐIỆN THOẠI 0-027

ĐIỆN THOẠI 0-010

ĐIỆN THOẠI 0-056

ĐIỆN THOẠI 0-027

ĐIỆN THOẠI 0-010

ĐIỆN THOẠI 0-056

ĐIỆN THOẠI 0-027

ĐIỆN THOẠI 0-010

ĐIỆN THOẠI 0-056

ĐIỆN THOẠI 0-027

ĐIỆN THOẠI 0-010

ĐIỆN THOẠI 0-056

ĐIỆN THOẠI 0-027

ĐIỆN THOẠI 0-010

ĐIỆN THOẠI 0-056

ĐIỆN THOẠI 0-027

ĐIỆN THOẠI 0-010</h5

Ghen

MỘT HỒI

Trong phòng ngủ

MƠ (ngồi soi gương đánh phấn, gắt): Thời! cậu đừng ám nứa đi!

CÂU (cười): Mơ đuổi tôi đấy à?

MƠ (giọng xin lỗi): Không phải thế, nhưng em sắp đến dâng bà tham, cậu để em trang sức mau mau kéo không kịp.

CÂU — Mợ trang sức thì cứ trang sức, tôi đừng dây có bận gì đến mợ?

MƠ — Khốn như cậu cứ nói truyện, làm tôi phải nghe.

CÂU (cười): Thời đừng nghe nữa — Mợ làm tôi tức cười đến chết! Lại nhớ lời câu truyện chiều hôm qua.

MƠ (ngึng đầu đánh phản cò, mặt cau có):...

CÂU (như nói một mình): Chịèu hôm qua tôi đi tới phố hàng Nón, gặp một cô.

MƠ (quay đầu lại, lắng tai nghe).

CÂU (tự nhiên): Một cô, người cũng khá, đẹp, da trắng, tóc mây, đường ngực dễ lệch, rồng trắng, (nhìn mợ) mắt, hơi xếch, lông mi bán nguyệt vân quẩn trắng, áo cầm-nhung màu rượu vang... Tình lâm!

MƠ (bỏ cái bóng đánh phản vào hộp, trả gót mót nghe).

CÂU (vẫn tự nhiên): Cô vừa gặp tôi, sẽ gật đầu chào rồi nhoēn miệng cười...

MƠ (quay hẳn người lại, làm bỗn): Khốn nạn!

CÂU (tâm mật giận): Mợ bảo ai khốn-nạn?

MƠ (mặt hầm-hầm): Mặc tôi, việc giở cùu!

CÂU (cười làm lành): Tôi cứ tưởng mợ bảo tôi khốn-nạn! (kép) Thế rồi hai người cùng đi, truyền-trò huyền-thiên.

MƠ (rặng hâm trên cần môi dưới): Rõ khốn-nạn!

CÂU (lâm bộ gắt): Nhưng mợ bảo ai khốn-nạn mới được chứ?

MƠ (mắt sòng-soc nhìn cậu): Lại còn bảo ai nứa! Bảo cả hai người chứ còn bảo ai nữa!

CÂU (lại cười làm lành): À, tôi lại cứ tưởng mợ bảo mình tôi! (kép) Tôi đưa cô vào cao-lầu.

MƠ (hầm-hầm đứng dậy di ngón tay vào trán cậu): Không biết ơi! Tân gái ở ngoài phố chưa dù nhục nhã lại còn dám dắt nó vào cao-lầu. Rõ công-tử bột đi với con dì.

CÂU (cười): Tôi có đi với con dì đâu!

MƠ (ngắt lời): Không phải con dì thi là gì?... Là gì, thưa cậu? Người từ lối ai lại nói truyện với giai ở

giữa phố. Mả dùn' ông đứng dẫn ai lại giật gai vào cao lầu? (Nhạc có là nhạc)

CÂU (ngó ngác): Mơ gọi ai đây?

MƠ (tức tối): Cậu tướng tôi dứa với cậu à?

CÂU (tự nhiên) Không! Tôi tướng mợ gọi thẳng nhục nào. À ra mợ kêu mợ nhục đấy.

MƠ (ngón tay run run chỉ vào mặt cậu) Cố cậu nhục, cố cậu vớ liêm sỉ ấy! Không sợ người quen kề thuộc người ta mang vào mặt cho.

CÂU (ngạc nhiên) Ô hay mang thế nào được tôi, (ung dung) Thế rồi...

MƠ — Tôi không nghe nữa đâu mà. Truyền nhở nhuốc mà cù kè cho người ta nghe mãi. Thật cậu khinh bỉ vợ cậu đến thế là đúng.

CÂU — Thời đê cho người ta kè nốt câu truyện đã nào.

MƠ — Tôi đã bảo cậu im đi, đừng làm bần tai tôi nữa.

CÂU — Mợ không nghe thì cứ không nghe, tôi kè truyện mặc tôi.

MƠ (tức uất người, không nói được nữa, úa hai háng nước mắt)

CÂU (kép) Thế rồi ăn xong tôi đưa cô ta về nhà.

MƠ (mau) Về nhà ai?

CÂU (tự nhiên) Về nhà tôi — Thế rồi tôi hôm qua cũng ngủ chung một buồng.

MƠ (gục đầu xuồng bàn, bưng mặt khóc nức, khóc nức)

CÂU — Thế rồi sáng hôm nay dậy... Chủ nhật, tôi ở nhà muôn nói truyện với người ta, người ta không buồn nghe, người ta lại bảo ám người ta...

MƠ (ngứng đầu lên lau nước mắt, lắng tai nghe).

CÂU — Rồi người ta lại bảo tôi là công tử và taшибie người ta là dì.

MƠ (ngó ngác). Bậy! từ sáng đến giờ cậu vẫn ngồi đây với tôi.

CÂU (cũng làm bộ ngơ ngác) Thế à! Thế suốt đêm hôm qua, mợ cũng vẫn thấy tôi ở bên mợ thì phải?

MƠ (ngang nghì, mím cười).

CÂU (cười): À! Ra mợ nhớ ra rồi!

Thế mợ cố nhớ hơn một tí nữa, xem chiều hôm qua... ở hàng Nón... mợ có gặp tôi không? Tôi có đưa mợ đi cao-lầu không.

MƠ (cười sảng sác) Rõ cậu! Sao không nói ngay?

CÂU (nghiêm trang) Thị mợ có đè cho tôi kè hết câu truyện đâu?

MƠ (lại ngồi xuống trang sức, nũng nịu) Rõ cậu đi với em lại dâng bà tham nhé.

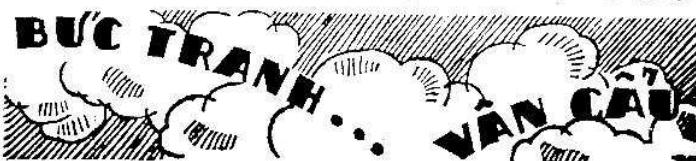
CÂU (cười) Rồi lúc về lại dì ăn cao-lầu nhé!

MƠ (đưa mắt mím cười, gật!) (Soạn theo truyện vui cười của) T.V.K.
NEJI-LINE

Lý luận anh chị



— Người nào diễn không biết là minh diễn, vì người nào không biết là minh diễn là người ấy diễn, chỉ những người nào biết minh là không diễn là người ấy không diễn, thế nhưng người diễn biết minh không diễn thì những người diễn không diễn. Vì thế nên tôi không diễn.



Đương mắt nhìn...

Nếu ta thấy ngoài đường sảy ra một sự gì cần phải có người giúp đỡ, như người mù không biết lối đi, người ngã xe bị thương..., thi chờ có tội gì mà nhúng tay vào, vì ta sẽ mất công vô ích. Phải, ta có được lợi gì đâu? Nhῆng người ấy là người ta, qua đường, ta không quên biết: ta có giúp họ thi bất quá cũng chỉ được một đôi lời cảm ơn xuống là hết. Mà trong lúc ấy, dìu có dòng người chảng nứa, cũng chẳng ai biết tên tuổi mình! rồi cũng chẳng ai nhờ minh là người nghĩa hiệp.

Còn bão tự trong lòng ta, ta thấy cái vui sướng vì đã làm được một việc nghĩa, thi khó nghe lắm, và tự thuở xưa đến giờ chưa bờ thấy có ai làm một việc gì mà không mong lấy lợi báo giờ.

Trái lại, khi có những sự ấy xảy ra ngoài đường, ngoài phố, ta nên dừng lại mà đương mắt nhìn, vì dĩ nhiên được xem một cảnh hoạt động không mất tiền. Không có gì buồn cười hơn thấy một người mù đi và phải cột đèn hay thấy một người bị xe đê mà không ra được... nhất là người chịu những sự khó chịu ấy lại không phải là ta.

Người ngoại-quê thường trách dân Annam là vô tình, thấy người nào bị nạn, chỉ đứng vòng quanh mà nhìn, chứ không chịu giúp đỡ. Họ trách thế là họ lầm... Họ nên biết rằng: trong cái cuộc đời nhạt nhẽo này, được dịp vui cười là ít có lầm. Nên đến khi có, tội gì mà ta chẳng vui cười?

Cách đây ít lâu, một cái xe kéo đi qua một phố ở Hà-thành. Trên xe có một cô con gái với hai bồ

cau lớn. Xe nặng mà lại lén giő, chẳng may anh xe trượt chân, xe đỗ chòng gọng: anh xe treo lủng-lủng trên cảng, còn cô con gái cũng đầu lật ra sau, và... hai cảng lén trời. Ỷ hẵn cái cảnh một cô con gái bập vây mà cảng lén trời... nô cũng buồn cười lắm, nênbao nhiêu người hàng phô đều đứng quay chung-quanh cái xe mà cười khue-khich với nhau, dê mặc anh xe lủng-lủng bám vào cảng, mặc cô con gái hai cảng vẫn lén trời...

Có lẽ họ còn được vui mắt, tức cười mãi mãi, nếu không có một người tây qua đây, sẵn tòng giúp sức anh xe. Rõ khéo cái ông ấy, tội và gi mà làm vậy. Cứ đứng trong mà cười có thủ hơ không?

Lại đây, câu Nguyễn-vân-Tuân, sang câu bên Gia-lâm, lội xuống sông tắm, rồi bị nước cuốn lôi đi mất.

Câu hết sức vầy-vùng, mấy lần chìm xuống, nồi lên, cũng không sao vào được đến bờ... Thắng em câu đứng trên kêu gào khản tiếng mà cũng chẳng ai nghe thấy. May sao, vira túc trên mặt nước chỉ còn có hai bàn tay cậu Tuân giờ vầy, thì một cái thuyền chài bơi đến. Nhưng họ bơi đến... rồi họ lại bơi đi.

Họ bắt cậu Tuân không cứu, cậu Tuân kêu họ cũng làm lơ mà họ cũng không đứng lại nhìn. Mấy người thuyền chài quay mặt đi nơi khác, vì cái cảnh một người sắp chết đuối có lẽ không phải là một cảnh đáng.. buồn cười. Nhưng chắc trong lòng họ, họ tiếc rằng cậu Tuân chẳng phải là một con cá kinh, hay là một con rùa.

VIỆT-SINH

THÈ-LÈ CUỘC THI ĐOÁN NGƯỜI

Tren mỗi mét cây bâi có vẽ một nhân vật có tên trong Phong-Hóa, sẽ lần lượt dâng lên bâi để độc-giá đoán xem là ai.

Sẽ có bốn giải thưởng để gọi là kỷ-niệm cuộc múa voi:

Giải nhất : 1 bộ văn-phòng từ bâu.

Giải nhì : 1 cái bút máy ngòi vàng 18 carats.

Giải ba : 1 cái bút máy ngòi vàng 18 carats.

Giải tư : 1 cái bút chí máy.

Người nào mua vé-thi phải trả lời những câu hỏi với cái phiếu này và cát phiếu ấy gửi đến nhà bâu.

Phieu 2. Cuộc thi đoán người của Phong-Hoa.

Phiếu 2

Cuộc thi đoán người của Phong-Hoa

1. — Cây tía-van vê.....
 2. — Cây thang-thang vê.....
 3. — Cây nhất-van vê.....
 4. — Cây cùu-sinh vê.....
- Tên người dự thi.....
- Chỗ

Ngoài phong-bì xin dè tên rõ ràng (phai dè tên thật) và biển mây chữ :

* Dự cuộc thi đoán người *

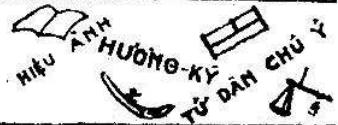
Vol-trắng kén vợ lê tân-thời nhưng phải có bệnh hôi-nách để làm quảng cáo cho thuốc.

Hôi-Nách giá một lô 0\$20, của hiệu

PHÚ-ĐỨC DƯỢC-PHÒNG

205 Phố Khách, Nam-Định

Cần người làm Đại-ly các nơi. Bản hiệu bán đủ các thứ thuốc nam, thuốc bắc, thuốc sống, thuốc bao-chế, xưng hưu, quý-bản, các thứ sâm Hoa-ký, dương-sâm, cao Pan-long, cao Quy-bản rất tốt.



MÃY LÒI MINH TÀ

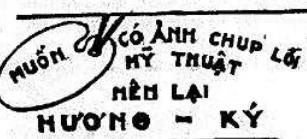
Chúng tôi có thằng cháu 13 tuổi bị đau nặng, mang ra điều-trị tại nhà thương Bảo-Hô Hanoi, chẳng may cháu mất.

Trong khi bối-rối, chúng tôi không biết là liệu làm sao để tiếp việc mang cháu về chôn cất tại quê nhà. May thay ! chúng tôi gặp được ông Louis Chôte, 22, Rue de Takou, làm nhân viên xin phép và mua bán các vật liệu, công việc xong xuôi một cách rất chu đáo.

Sau chúng tôi đến trả tiền ông, thì ông tính một giá rất cao, khiến cho chúng tôi cảm-khí và cung.

Cái thảm-đám của ông, chúng tôi không biết lấy gì đắp lại, vậy có vài lời trước là để đà ta ông, sau là để giải-thiên cùng đồng-bàn một nỗi lo kéo các việc tang-ma một cách chu-thao mà ai nấy cũng có thể tin cậy được.

NGUYỄN-DUY-TÙ
Infirmier Chef
de l'Hôpital Indigène



NHÀ THÍ NGHIỆM BỆNH LÂU GIANG

Đã phát minh những thứ thuốc chữa về bệnh ấy

Hiện-thuốc Lê-huy-Phách làm thuốc đã lâu năm dặt-phòng riêng để thí-nghiệm bệnh Lâu và Giang-mai. Năm 1931 đã phát-minh những thứ thuốc này để chữa về bệnh ấy. Lâu-mai phải (statique) bắt cứ mù-máu, buốt, tê, chỉ, dùng từ 4 đến 6 v.v là khỏi hẳn, mỗi v.giờ Op40 Lâu-lau-năm (stat chronique) thường sinh nước tiểu vàng đỏ, bay đục cùng là rỗn-rỗn, hắt di tinh-thì nóng, từ chi mỏi-mệt, hắt-dổi và còn sinh nhiều chứng khó chịu khác nữa. Như thế chỉ dùng 2 v.giờ liết-trùng giài mỗi v.giờ Op40 và 1 hộp tr.bottle ngứa-tang-trù-lâm 2p. hộp nhỏ 1p. là khỏi hẳn. Thủ-thuốc này sử dụng không khỏi-se giài-iai tiễn. Còn bệnh giang-mai thi bắt cứ nặng đến đâu, uống thuốc-cứa bẩn-biến cũng chẳng khỏi hon là bệnh lậu, ai ai đều biết. Muốn hỏi điều gì định theo timbre Op405 giờ lời ngay. Ông ra mua thuốc gửi thư về sẽ gửi theo cách hàn-hoá giao-ngân (C.R.). Thủ và mandat xin đón :

M. Lê-huy-Phách
12, Route Sinh-tu, Hanoi - Tonkin

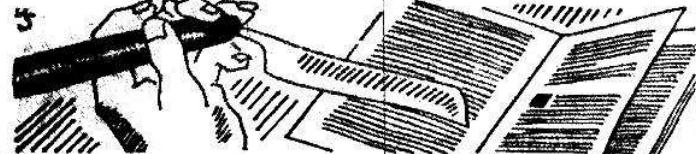
CÁC NGÀI DÙNG MŨ VÀ KHẨN, XIN ĐẾN XEM Ở HIỆU
TÂN LONG THỊNH
Nº 29, Phố hàng Nón - Hanoi

Có làm dù các kiêm mũ và khăn, dáng tân-thời rất đẹp, rất kỹ mà giá bèo hơn hết mọi nơi.

Có bia dù các dù dùng làm mũ và khăn như : beige, cối mủ, vải lụa, vải sơn mờ, giấy bắc, vải-vải.

Bán buôn linh giái đặc-biệt

Có nhận "Commande" của các lính
Trung, Bắc-kỳ



NHƯNG HẠT DẬU DỌN

CÁI CỦA SỞ GIÀ.

Trích trong bài xâ-thuyết trong báo Đông-Thanh số 64:

...Lòng lục, kêu cầu dè mong được Nặng óng nó, bà kia, kẽ lát, người bé.

Được tiếng là người bé thì danh-giá

gi mà lây-lực kêu cầu, mà mong được?

Hay bốn chữ kẽ lát, người bé đây

chỉ là v.v. cùa sở già dè được cùa

với v.v kia (tông nò bà kia) mà thôi.

Trích ở bài ám-tả La belle Kakey - ông Mậu-hà châm.

(L'Ami de la Jeunesse Studieuse số 48):
Ses cent provinces.

Ông giáo Mậu-hà giàng :

Gens avec un S, car il n'est suivi d'aucun autre nombre; c'est un adjectif numeral cardinal qui s'accorde avec ses (au pluriel).

(Chữ cents có S vì sau chữ ấy không

có số khái-theo...)

Thưa ông giáo không, chữ cent không thể có S được vì câu ses cent provinces đây chỉ có nghĩa : những một trăm tỉnh của ngài, nghĩa là những tinh của ngài vào khoảng số một trăm, chứ không phải nhiều trăm.

HỌA-SĨ ĐÔNG-SƠN VÀ VĂN-SĨ

V. Toàn.

Cũng số báo ấy, trong truyện « dưới bóng trăng thu » viết tại Dương-xá Novembre 1932 :

Đêm hôm 16 tháng tám, sáng giáng vàng-vết, gió hú-húi thổi, trú tiếng đế khóc, giun-ké, sen lắn với tiếng chó sủa đó đây thi ngoài ra chẳng còn tiếng gì sõi cả... cái cảnh đêm khuya chôn thon quê có vẻ êm-đêm tịch-mịch.

Thứ thi Đông-sơn vẽ theo lời văn ông V. Toàn hay V. Toàn tả theo bức tranh của Đông-sơn ? (xem lại tranh Văn-sĩ và chún trong Phong-Hoa số 37 !)

Song có lẽ cái đèn khuya tịch-mịch của ông V. Toàn sơn ít tiếng kêu hơn cái đèn yên-lặng của nhà văn-sĩ trong Phong-Hoa.

Người tàng-tát.

Cũng trong truyện ấy :

Tâm thần bầy thước mà phải dựa lưng vào vợ có đáng thận không ?

Sao lại bầy thước ? Có thước tay sao không dùng lại dùng thước tàu dài Gia-tinh mà do ?

Mà sao lại phải dựa vào lưng vợ ?
Gáy xương sống à ?

Trích trong bài ấy :

Chánh-phủ Nam-trào là người vẫn có cái do... Chánh-phủ Pháp-trào là người giữ dùm cái do...

Rồi y-von lần-thần quá !

NRH ĐAO CAO

Hạt đậu dọn tây.

Trích ở bài ám-tả La belle Kakey -

ông Mậu-hà châm.

(L'Ami de la Jeunesse Studieuse số 48):

Ses cent provinces.

Ông giáo Mậu-hà giàng :

Gens avec un S, car il n'est suivi d'aucun autre nombre; c'est un adjectif numeral cardinal qui s'accorde avec ses (au pluriel).

(Chữ cents có S vì sau chữ ấy không

có số khái-theo...)

Thưa ông giáo không, chữ cent không thể có S được vì câu ses cent provinces đây chỉ có nghĩa : những một trăm tỉnh của ngài, nghĩa là những tinh của ngài vào khoảng số một trăm, chứ không phải nhiều trăm.

Nghề kinh-tế.

Trích trong bài xâ-thuyết « Định-lai phuong-trâm của Tân-Á tạp-chí (Việt-văn bộ) :

Chú chí các nghề kinh-tế.

Không thể nói nghề kinh-tế được. Nói khoa kinh-tế hoặc tài kinh-tế thì còn có lý !

Một phần năm.

Cũng trong bài ấy :

Ôi Á-té-á là một phần năm của trái đất.

Y hán Tân-Á dịch câu « L'Asie est une des cinq parties du monde ». Nhưng một phần năm chỉ có nghĩa ; một phần trong năm phần bằng nhau (1/5) mà thôi. Thi sao Tân-Á không nói tiếng annam rằng Á-té-á là một châu trong năm châu của trái đất ?

Vi-von.

Trích trong bài ấy :

Chánh-phủ Nam-trào là người vẫn có cái do... Chánh-phủ Pháp-trào là người giữ dùm cái do...

Rồi y-von lần-thần quá !

NỮ QUYỀN



— Thưa ông, vợ tôi bảo tôi xuống xin ông tàng lương cho.

— Được, để tôi về tôi hỏi vợ tôi ở nhà đái.

Tin nhạn chờ mong

Biểu-lệ.

Muốn thư từ với nhau trong ngày - Tin nhạn chờ mong !!!!... độc-giá đến nhất luật phải thô i những cách chỉ dẫn như sau này :

1. Viết gì cho nhau cũng chỉ được ký bằng biêt-hiệu, hoặc bằng nhữn giử-tự; khi đã chọn một tên-ký-thi « tên » kẽ tên thi dùng thay đổi nữa.

II. Ngoài cái tên biêt-hiệu, quý độc-giá nên nhớ chun tên, họ và chỗ ở thức của mình cho rõ-ràng (bản-báo cam-davan không để lồ ai biêt).

III. Phải là độc-giá dài hạn của báo Phong-Hoa, nghĩa là đã mua 6 tháng hoặc một năm báo mà đã giả tiền rồi, — gửi cho bản-báo cũn qua-mail hào-lan bằng.

IV. Khoản-kho tờ báo có giá-han mà dâng-giá thi ngồi vạn, vậy 10 gióng chữ in là dâng, xin đừng viết hơn.

V. Khi vở nén đánh máy rứt dây đưa lại nhà hào-cảng hay, không thi cùng chàng sao, nhưng phải viết rõ-ràng và viết vào mặt mặt giấy thời.

Bản thảo nào có tính-cách quảng-cáo hay quâ-u sướng-sả thi xin miễn đăng.

Thư tin mục này, xin gửi : Báo Phong-Hoa

Nº 1, Boulevard Carnot Hanoi.

Phàm người Việt-Nam

ai muốn cũng được

1 - Giới vỗ Tàu (mùn Thủ-Lâm).

2 - Làm mới ông lang trù-danh.

3 - Tríu nén nhà công-nghệ Đầu-tu-bản.

4 - Pháp-thuật cao-cường như liên.

5 - Biết được văn-minh hay dù.

6 - Thông-hieu lịch-sử nước nhà.

7 - Làm mới nhà trù-danh và các môn Mô-huật nhẹ : Danh-hoa, Danh-cẩm, Danh-sỹ và cao-cấp...

8 - Nhà Kế-toán thật giỏi.

9 - Hiệu-thầu máy Huyền-vi của con Tao.

10 - Sóng lâm mài mài v. v...

Thời chỉ nên mua dù các sách có giá-trị của « Nhât-Nam Thư-Quản » Được-Phòng-Phòng, số 4 cuốn 1\$38. Y-Học Tùng-Thư 5 cuốn giá 2\$50. Công-Nghe Tùng-Thư 40 (nghe it giá) 2\$00. Thời-Miền 5 cuốn 2\$00. Số Tứ-Vi 1\$00. Các Lịch-sử Tiêu-thuyết. Sách dạy Huấn-vi Cai-lượng 0\$50. Sách dạy Cảnh-cố 0\$60. Sách dạy lâm Văn-thor 1\$20. Sách dạy vđ 1\$20. Sách dạy tóm-số-sách (Thương-mai Kế-toán) 1\$50. Thủ-viên-học 0\$50. Địa-ly-học 0\$50. Trường-sinh-thuật 0\$50. v.v... Như vậy là làm được en, vì nhiều người đã công-nhận.

Một nhà chuyên nghề
Tơ lụa bắn - Sứ và
thay đổi các màu
áo đái từ 13 năm

Có thđi đổi các màu áo xắn
ra nhạt hay lại ra màu mò
gà đái dùng vào múa-hạ.

Có nhuộm dù các màu và
phiếu trắng-hàng.

Có nhiều thứ nhiều, lụa
khô rộng toàn tơ rất dép.

Có lanh-nhỏ, lanh Saigon,
lương-thâm các hạng, nước
thâm không phai.

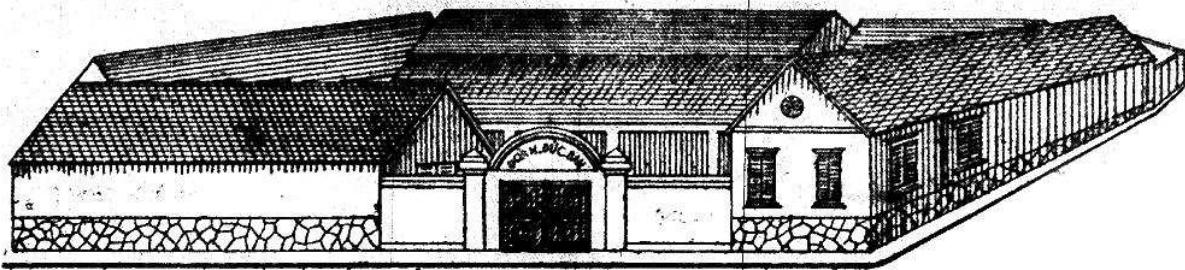
Có một thứ lụa chọn và một
thứ nhiễu-Satin đặc-biệt.

Có hòi tai số 50 Hàng Cót
nhà LE-QUANG-LONG.
không ngại nhầm phải
hang xấu hay giá đắt.

ĐÔ-HÚU-HIỀU
TAILLEUR DIPLOMÉ DE L'ÉCOLE DARROUX DE PARIS

N° 41, Rue du Chanvre

Coupe et façons impeccables et soignées adaptées à toutes anatomies. Aucune augmentation sur les prix courants



XƯỞNG LỌC NƯỚC MẮM TRẮNG CỦA M. ĐOÀN ĐỨC BẢN TẠI CÁT HẢI QUẢNG YÊN

Cửa hàng bán

Nước Mắm
2 Phố bờ sông

Hàng Nau
Quai Clémenceau
HANOI

Cửa hàng và xưởng mắm do

M. ĐOÀN ĐỨC BẢN quản trị lày

Phố bến

Tầu Thủy

Rue Maréchal Foch
HAIPHONG



NƯỚC HOA CON VOI



PHÚC-LỢI, 79, Paul Doumer — HAIPHONG

Jasmin, Violette, Narcisse
Quelques Fleurs

Fleur d'Amour, Rose, Menthe

1 lọ 8 grammes 0\$20, 1 tá 1\$80
1 lọ 8 grammes 0.20, 1 tá 2.70
1 lọ 20 grammes 0.70, 1 tá 6.80

1 lọ 8 grammes 0\$15, 1 tá 1\$50
1 lọ 8 grammes 0.20, 1 tá 2.00
1 lọ 20 grammes 0.60, 1 tá 6.00

Bán buôn và bán lẻ, tiền trước bia-biệu cháo.
Các hiệu cạo mua pha lỷ hưa các thứ khác chiếu lâm.

NÈNHỦT THUỐC THƠM

ANG LÊ

SWEET
CAPORAL

MIĘU



8
0,15

COMPAGNE COLONNE TABAC'S

Nước hoa "Jasmin"
chai nào có gắn thêm cái
étiquette bồ - rực đỏ có cảnh
hoa con bướm mới thật là
thứ chính hiệu. Các ngài dùng
nước hoa Jasmin, nên nhận
ký hiệu này hay mua, kéo
bị lừa mua phải hàng giả.

Mỗi chai giá: 0\$28

Đại lý độc quyền:
LUNE-FAT
23, Hàng Bạc — Hanoi



AI BẢO KHÔNG ĐÚNG ???

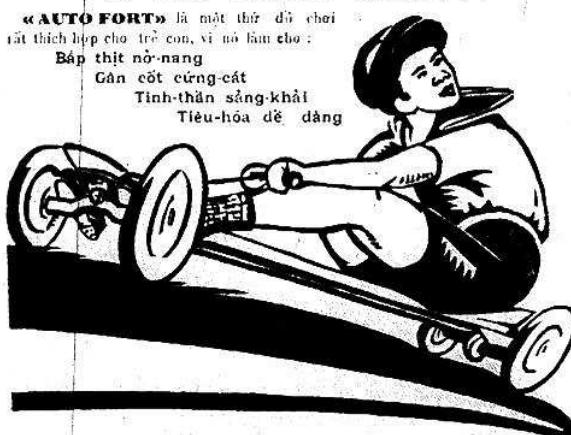
« AUTO FORT » là một thứ đồ chơi
tất thích hợp cho trẻ con, vì nó làm cho:

Bát thịt nở-nang

Gân cốt cứng-cắt

Tinh-thần sảng-khai

Tiêu-hoa dễ dàng



Chơi « AUTO FORT » không có gì là nguy-hiểm, người sẽ được khỏe-mạnh, nhanh-nhen lại thêm nền can-danh.

Ai cho những điều kè trên là không đúng, xin mời lại thí-nghiệm tại

Hiệu PHÚC-LONG

43, Phố Hàng Đầu, Hanoi — Téléphone số 251
Bán buôn và bán lẻ.

CUỘC THI THƠ RẤT LỚN CỦA "SAIGON"

ĐẦU ĐỀ:
MỪNG BÁO « SAIGON » RA ĐỜI

THÈ-LỆ

1 — Bát cứ. Lấy ván (SON).

2 — Trong bài phải có mấy chữ sau này :

Ngày ba tháng năm « SAIGON » ra đời. (Muốn dùng
thì thất ngôn hay ngữ nôm cũng được).

Mỗi bài lục-bát 16 câu trả lời hay là lục-bát giàn-thất cũng được.

Các phần thưởng

Phần thưởng thứ nhất. — Một lún trưởng, một bộ văn-phóng từ báo,
một thùng trà Việt-Thái và 3 năm báo « Saigon ».

Phần thưởng thứ nhì. — Một quyển Hán-Việt Từ-Diễn, một thùng savon
Việt-Nam, một bức tranh vẽ, và 2 năm báo « Saigon ».

Phần thưởng thứ ba. — Một quyển Hán-Việt Từ-Diễn, một thùng savon
Việt-Nam, một thùng bánh quắc-nữ và 1 năm báo « Saigon ».

Còn nhiều phần thưởng khác để tặng các ngài trúng vào hàng 4 hàng 5
trở xuống nữa.

Nếu trong các ngài được thưởng, ngài nào muốn giúp cho « Saigon » hoặc
làm thông tin hoặc dự vào bê-biên-tập bón-bảo xin sẵn lòng hoan nghênh.

3 — Ngày mản hạn gửi bài là 15 Juillet, ngày chấm xong và gửi tặng phần
thưởng : 15 Juillet.

4 — Thư gửi về cuộc thi này xin đề: M. Bút-Trì, chủ-nhiệm báo « Saigon »
33, Colonel Grimaud, Saigon, ngoài bao thư nhỏ để thêm câu này :

Cuộc thi thơ của báo « SAIGON »

Cuộc chơi thi thơ là một cuộc chơi rất tao-nhã trong làng văn,
và tiêu-khâm được cái thi giờ nhàn rỗi, lại vừa bồi đắp cho nền văn-học
nước nhà, vậy mong sao các ngài văn-hào thi-bá đê lòng tới
cuộc thi này thi bồn-bảo rất lấy làm hân-hạnh.

* SAIGON *

buage aupt ville ca-
lune

— HIỆU THUỐC —
TO NHẤT ĐÔNG-DƯƠNG

PHARMACIE CHASSAGNE

Chủ nhân: ông LAFON và ông LACAZE

59, Rue Paul Bert — HANOI

(Trước cửa Gô-Đa và ngay hồ Hoàn-Kiếm)



Bản hiệu có bán:

Thuốc chè theo đơn của quan Bác-Sỹ
Thuốc chè-sắn chữa đủ các bệnh — Các
đồ buộc thương-tích — Các khí-cụ để làm
thuốc — Các chất hóa-học — Các đồ trang-
sức như phàn, nước hoa.

Thuốc thật nguyên-chất và thượng hảo-hạng.
Thuốc bán rất chạy nên bao giờ cũng mới.



Tiếp đai bạn hàng một cách rất án-cản.
Ở xa việt thư vé sẽ trả lời ngay.
Nội trong một ngày gửi thuốc đi các tỉnh.